Thánh Kinh Báo

KỶ-NIỆM CỨU-CHÚA GIÁNG-SANH NĂM 1959

SỐ 278
NĂM THỨ XXV

TỤC-BẢN SỐ 109
THÁNG MƯỜI HAI 1959

Thánh Kinh Báo

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : Tạm tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

LỆ MUA BÁO :
Một năm (12 số) giá 70 đồng, nửa năm 40 đồng, mỗi số 7 đồng.
Thơ-từ và tiền bạc gởi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN
Hội-thánh Tin lành Đà-nẵng

THÁNG MƯỜI HAI NĂM 1959

MỤC-LỤC

Xã thuyết : Trang

Người — *T. K. B.* 1
Sự vui-mừng lớn cho toàn dân.— *Mục-sư Đoàn-văn-Miêng* 3
Kỷ-niệm Chúa Giáng-sanh.— *Mục-sư Lê-nguyên-Anh* 5
Thơ :
Cây thông Nô-ên. — *Xuân-Du* 6
Tin-tức Hội-thánh 7
Hòa-bình cho nhân-loại.— *Ái-Nhân* 14
Trường Kinh-thánh :
A) Ngược dòng thời-gian.— *Một Học-sanh* 16
B) Tin-tức 18
Mấy vần thơ :
Đêm Giáng sanh và Hướng về Bết-lê-hem
— *Nguyễn-đức-Tuấn* 19
Cô-nhi Viện Tin-lành. 21
Món quà Nô-ên. — *Thái-bình-Dương* 23
Hàng ghế trẻ em :
Tìm hiểu trước ngày Nô-ên.— *T.Đ.S. Huỳnh-tích-Đức* .. 25
Phụ-nữ diễn-đàn :
Nhơn ngày lễ Giáng-sanh nhắc lại vai trò phụ-nữ
— *Batimê* 27
Gã chăn-chiên Do-thái.— *Thiên-dân dịch thuật* 29
Cây Nô-ên. — *T. Q.* 30
Tiếng gọi rừng núi :
Trường Kinh-thánh Kơho Đà-lạt phát hỏa
— *Mục-sư Trương-văn-Tốt* 32
Một chén nước lạnh.— *Mục-sư R.S. Beal, Thần-khoa tấn-sĩ* 33
Gọi lòng bạn trẻ :
Gặp Hài-nhi Jêsus. — *Thái-bình-Dương* 35
Đoàn quân Thánh. — *Chi-nguyện quân* 37
Tòa giảng Tin-lành :
Đêm Thánh.— *Mục-sư Huỳnh-Tiên* 38

Người

« Bởi chưng do một người mà có sự chết, thì cũng do một người mà có sự sống lại của kẻ chết » I Cô 15 : 21.

NGƯỜI. Phải chỉ có người là quan-hệ duy-nhất trong cả vật thọ-tạo. Cũng chỉ có người là mão-miện vinh-hiển của cuộc tạo-hóa. Người đã làm vui tươi cho cả vật thọ-tạo; mà người cũng đã gieo tang-tóc cho cả tạo-vật. Rút người ra khỏi cõi tạo-vật ắt hẳn cõi tạo-vật đều bình-thản và đến như vô-vị cả. Liên-lạc và thu gần sự xa-xăm giữa nam-cực và bắc-cực, giao-thông và rút ngắn nỗi cách-biệt giữa đông-cầu và tây-cầu cũng là người. Người đang tìm phương vượt không-gian liên nguyệt-cầu. Hoàn-võ đương nơm-nớp lo sợ tai-họa tàn-khốc chưa hề có do người, ngược lại đương hy-vọng cùng sống tươi vui trong thiên-đàng trần-gian cũng do người.

Chọc trời quấy nước cũng người, dệt gấm thêu hoa cũng người. Đức Chúa Jêsus-Christ trịnh-trọng phán: « Vì loài người mà lập nên ngày sa-bát chớ không phải vì ngày sa-bát mà lập nên loài người » đủ tỏ ý người là tối-hệ trên mọi sự vật tạo-lập.

Cất bỏ người ra khỏi cõi tạo-vật thì mỗi mỗi hầu trở nên vô-vị mặc dầu người đã bị tội-lỗi khiến bại-hoại. Vậy, vấn-đề quan-hệ không phải là cất bỏ loài người ra khỏi trần-giới, bèn là lập lại người ở trong trần-giới. Lời dự-hứa đầu tiên về lẽ tối-hệ ấy Đức Chúa Trời đã phán: « Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng-dõi mầy cùng dòng-dõi người nữ nghịch-thù nhau. Người sẽ giày-đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chơn người. » « Bởi vì ngươi đã vâng theo lời dặn ta, nên các dân thế-gian đều sẽ nhờ dòng-dõi ngươi mà được phước. » Sáng 3 : 15; và 22 : 18. Bởi lẽ ấy mà « Đạo đã trở nên xác-thịt, đóng trại giữa chúng ta, đầy ân-điển và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem vinh-hiển của Ngài, thật như vinh-hiển của Con độc-sanh của Cha. » Giăng 1 : 14. Vì chưng « Con người đến để tìm và cứu kẻ bị hư-mất. »

Cung Chúc

Thánh-Đán và Tân-Xuân

Khi Đức Chúa Jêsus còn nằm trong dạ của bà Ma-ri thì thiên-sứ đã trịnh-trọng phán cho Giô-sép rằng: « Nàng sẽ sanh một trai, ngươi hãy đặt tên là Jêsus, vì chính con ấy sẽ cứu dân mình khỏi tội. Và, mọi việc nầy xảy ra hầu

cho ứng-nghiệm lời Chúa đã phán bởi tiên-tri rằng :

« Kìa, gái đồng-trinh sẽ thọ thai sanh một trai, người ta sẽ gọi tên con đó là Em-ma-nu-ên, dịch là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. » Ma 1 : 21-23.

Đức Chúa Jêsus-Christ là Đức Chúa Trời toàn-năng đã phải giáng-sanh làm một người trọn-vẹn để cứu người ra khỏi tội-lỗi và tái-tạo người trở nên con-cái của Đức Chúa Trời. « Bởi chưng do một người mà có sự chết, thì cũng do một người mà có sự sống lại của kẻ chết. »

Thế-giới chỉ cần một người, phải chỉ cần một người mà thôi, người ấy đã thực-hiện và được kỷ-niệm khắp đất trong dịp Nô-ên nầy. Ấy chính là một Hoàn-nhân hay nói cách khác là « một Người lý-tưởng. » Từ sự giáng-sanh, sự trưởng-dưỡng, sự hoạt-động, sự chết và sự sống lại cùng sự thăng-thiên của Đức Chúa Jêsus-Christ mỗi mỗi đều tỏ rõ một Hoàn-nhân, không cần tu-luyện, không hề hối-quá, chẳng ai có thể bắt Ngài thú tội mặc dầu cố thổi lông tìm vít. Đức Chúa Jêsus-Christ không mang đến cho nhân-loại một học-thuyết thiên-thượng hay một giáo-lý siêu-phàm, song đã đem đến cho nhân-loại sự sống như chính Ngài đã phán : « Còn ta đã đến hầu cho chiên được sự sống, và được càng dư-dật » (Giăng 10 : 10b).

Cảm tạ Đức Chúa Trời hằng-sống, gần ngót 20 thế-kỷ nay, sức sống mạnh từ Con độc-sanh của Ngài đã lưu-xuất khiến biết bao người đã và đương sống mạnh như Thánh-Linh Ngài đã phán dạy : « Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng giàu lòng thương-xót vì tình thương-yêu lớn của Ngài mà Ngài đã đem thương-yêu chúng ta, đến nỗi đương khi chúng ta **chết** trong các sự quá-phạm của mình thì Ngài đã làm cho chúng ta đồng **sống động** với Đấng Christ » (Êph. 2 : 4, 5).

Đức Chúa Jêsus-Christ giáng-sanh là một **Tin-lành** vui-mừng lớn, quan-hệ cho cả dân.

VINH-HIỂN ĐỨC CHÚA TRỜI Ở NƠI CHÍ-CAO,

HÒA-BÌNH DƯỚI ĐẤT, HỈ-DUYỆT GIỮA LOÀI NGƯỜI.

Kỷ-niệm Đức Chúa Jêsus-Christ giáng-sanh vẫn nhắc-nhở cho cả nhân-loại một **Tin-lành** vui-mừng lớn... Hòa-bình dưới đất, hỉ-duyệt giữa loài người bởi nhờ một **người** và chỉ một **người** mà thôi : Đức Chúa Jêsus-Christ. Chỉ có **người** ấy mới có thể tái-tạo lòng người, ban sự sống cho từng người, ngự-trị trong mỗi người, để rồi sẽ hoàn-thành cuộc hòa-bình dưới đất, hỉ-duyệt giữa loài người.

Chúng ta là kẻ đã được ơn đồng **sống động** với Đấng Christ, chúng ta mới đáng gọi là người. Chúng ta cùng hướng đến chỉ một Người, tôn-vinh chỉ một Người, trở về làm sáng danh chỉ một Người : Đức Chúa Jêsus-Christ. Bởi Ngài đã tái-tạo ta làm **người**.

— *T. K. B.*

Sự vui-mừng lớn

CHO

TOÀN DÂN

« Đừng sợ, vì nầy ta báo cho các ngươi tin lành vui-mừng lớn, sẽ quan-hệ cho các dân : ấy bởi hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Cứu-Chúa, là Christ là Chúa. »

ĐỜI đầy đau-khổ, tối-tăm. Ma-quỉ cướp hết hạnh-phước con người. Trần-gian chỉ còn lại bệnh-tật, chết-chóc, những cảnh thương-tâm thảm-mục. Để vơi được phần nào nỗi buồn man-mác trong tâm-khảm, nhơn-loại cố tạo ra lắm cuộc vui cuồng-loạn, kích-thích nhục-dục, kết-quả là bại-hoại tinh-thần, hư mất nhân-phẩm. Đối với những kẻ như vậy, Kinh-thánh cho rằng « dầu sống cũng như chết. »

Nhưng ta là con-cái Đức Chúa Trời thì khác hẳn, vì ta chỉ là lữ-khách và bộ-hành trên đất mà thật là công-dân trên trời, nên ta có sự vui-mừng thiên-thượng với tánh-chất trong sạch, trường-cửu. Nhứt là ngày kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh, nhắc cho ta biết bao cớ lớn đáng phải vui-mừng mà Ngài đã đem đến cho ta. Xin lược kể một vài :

I.— ĐƯỢC CỨU KHỎI TỘI

« Nàng sẽ sanh một trai, ngươi hãy đặt tên là Jêsus, vì chính Con ấy sẽ cứu dân mình khỏi tội » (Ma-thi-ơ 1 : 21).

Không có gì gớm-ghê và đáng sợ bằng tội-lỗi. Nó phá-hủy mọi sự. Trước nhứt nó phá-hủy sự tương-giao với Đức Chúa Trời khiến cho A-đam và Ê-va phải bị trục-xuất khỏi vườn Ê-đen, khiến cho toàn thể nhơn-loại phải bị đau-khổ cả xác lẫn hồn cho đến vô-cùng vô-tận. Tất cả những tấm thảm-kịch trên đời từ gia-đình chí xã-hội, từ quốc-gia chí quốc-tế đều do tội-lỗi gây nên. Các mối lo-âu, cay-đắng, bi-đát, điêu-linh của lịch-sử nhơn-loại được thu-gọn trong hai chữ là « tội-lỗi. »

Hơn nữa, tội-lỗi không ở một nơi, nhưng tràn-lan như nước lụt, truyền-sang như bệnh dịch, lại còn truyền-nhiễm vào huyết-quản để từ tổ-phụ lưu-hạ đến tử-tôn. Kinh-thánh chép : « Chẳng có phân-biệt chi hết. Vì mọi người đều đã phạm tội. » Thi-nhơn Đa-vít đã than : « Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội-lỗi. » Thức-giả Phao-lô cũng thừa-nhận : « Trong những kẻ có tội, tôi là đầu. »

Tội-lỗi thật là ô-uế, được ví như bệnh phung. Còn « mắt Chúa thánh-sạch không nhìn sự dữ, chẳng có thể nhìn được sự trái-ngược. » Chúa phán : « Tội-lỗi các ngươi ngăn-trở các ngươi được phước. » Chính tội-lỗi là một chướng-ngại-vật lớn nhứt đã làm bế-tắc nguồn phước từ Đức Chúa Trời không thể chảy đến với loài người. Vì vậy, thế-gian ngày nay có đủ mọi sự, trừ-phi hạnh-phước. Cho nên, muốn được phước thì vấn-đề tiên-quyết không phải là nạn nhân-mãn, hay tài-giảm binh-bị, mà cũng không phải tăng-cường lực-lượng phòng-thủ, bèn là tội-lỗi. Bởi tội và phước như nước với lửa không thể chung sống : hễ nơi nào có tội là không có phước, hễ nơi nào có phước thì không có tội.

Biết đã là khó, song làm lại còn khó hơn. Vì tội-lỗi là một chứng-bệnh mà trần-gian không thuốc chữa. Cảm tạ Đức Chúa Trời toàn-ái, toàn-năng. Đang khi

tội-lỗi tràn-lan khắp chốn, thâm-nhiễm tận cốt-tủy loài người, không ai tài nào thoát được, thì trước cảnh tuyệt-vọng ấy, Ngài đã ban Con độc-sanh của Ngài làm sinh-tế vãn-hồi để « cất tội-lỗi thế-gian đi », hầu cứu dân Ngài khỏi tội-lỗi.

Trong huyết-báu của Jêsus-Christ, ta đã vượt khỏi sự chết mà đến sự sống, chẳng còn sự định tội nào, song được tha-thứ, rửa sạch, phiếu trắng như tuyết. Hiện nay ta là con-cái Đức Chúa Trời, được kêu Ngài là A-ba, Cha, được tương-giao với Ngài, nguồn phước vô-biên của Ngài đang chảy vào lòng ta ; nên dẫu còn ở thế-gian ta đã thở hút không-khí của Thiên-đàng, nếm tiên-vị của Thiên-đàng, sống những ngày trời trên đất.

Chúc mừng Sinh-nhựt Chúa và Năm Mới

Ban Trị-sự Tổng-liên-hội của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam trân trọng chúc mừng Hội-thánh, các bạn đồng-lao cùng toàn thể con-cái Chúa trong nước và ngoài nước được-nhuần ơn-phước thiên-thượng trong dịp Lễ Kỷ-niệm Cứu-Chúa Giáng-sanh và Năm Mới. Chúng tôi hằng cầu-nguyện cho các quý bạn được thịnh-vượng cả phần thuộc-thể lẫn thuộc-linh để cùng nhau phổ-biến Tin-lành khắp nơi, hầu danh Chúa được cả sáng và Nước Ngài mau đến. A-men.

KÍNH CHÚC
Ban Trị-sự Tổng-liên-hội

Tội-lỗi là một điều chí-khổ, nên được tha tội phải là một điều đại phước đại hỷ vậy. Thực-nghiệm ân ấy, vua Đa-vít đã kêu lên rằng : « Phước thay cho người nào được tha sự vi-phạm mình, được khỏa-lấp tội-lỗi mình ! Phước thay cho người nào mà Đức Giê-hô-va không kể gian-ác cho, và trong lòng không có sự giả-dối. » Từ xưa đến nay, hết thảy những ai đã nhờ huyết của Jêsus-Christ mà được thoát khỏi tội đều đồng-thinh với vua Đa-vít trên đây.

II.— ĐƯỢC ĐỨC CHÚA TRỜI Ở CÙNG

« Kìa, gái đồng-trinh sẽ thọ-thai, sanh một trai, người ta sẽ gọi tên Con trai đó là Em-ma-nu-ên, nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. »

Phải, khi tội-lỗi được tha-thứ và rửa sạch, thì Đức Chúa Trời lại gần và ở với. Ơn-phước thứ nhì theo liền ơn-phước thứ nhứt. Hễ khi chướng-ngại-vật bị cất đi, nhiên-hậu nguồn phước tràn vào.

Từ lúc nhân-loại sa-ngã, trong thâm-tâm của mỗi người cảm-xúc Đức Chúa Trời ở xa quá. Nên mới có câu « Vẫn hơi kêu chẳng thấu Trời. » Ai nấy đều sống cuộc đời cô-đơn, tẻ-ngắt, bị trôi-giạt bơ-vơ như chiếc bách giữa dòng, như chiên con lạc-lõng giữa cơn giông-tố phũ-phàng, giữa cảnh mông-lung đầy ác-thú. Lòng người phập-phồng lo-sợ ngày đêm, không biết tai-họa sẽ xảy đến cho mình khi nào. Nên được Đức Chúa Trời ở cùng là phước biết dường bao !

Đời xưa, dân Do-thái nhờ các sinh-tế hằng dâng lên mà được Đức Chúa Trời tha tội và ở cùng. Sự hiện-diện của Ngài làm cho họ rất thỏa mãn, đến nỗi Môi-se đã nói rằng : « Há có dân lớn nào mà có thần minh gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta mọi khi chúng ta cầu-khẩn Ngài chăng ? » Giô-suê cũng nói : « Nhờ điều nầy, các ngươi biết rằng có Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các ngươi. » Đa-vít quả-quyết : « Trước mặt Chúa có trọn sự khoái-lạc, tại bên hữu Chúa có điều vui-sướng vô-cùng. »

Ngày nay, ơn-phước ấy không còn riêng cho người Do-thái mà chung cho cả nhân-loại. Vì Jêsus-Christ là Em-ma-nu-ên, Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Ngài biết ta không thể cất cánh lên trời

Kỷ-niệm Cứu-Chúa Giáng-sanh

XƯA thành Đa-vít lúc đêm thinh,
Cứu-Chúa Jê-sus đã giáng-sinh.
Mầu-nhiệm Ngôi-Lời nên nhục-thể,
Lạ-lùng thai-nghén bởi Thần-Linh.
Địa-cầu đón-tiếp Con thiên-thượng,
Nhơn-loại âu-ca Chúa thái-bình.
Đêm ấy, đêm nay, đêm kỷ-niệm,
Trước thềm máng cỏ cúi tôn-vinh.

— Mục-sư Lê-nguyên-Anh

để ở với Ngài, nên Ngài đã hạ mình xuống đất để ở với chúng ta, và cứ ở với chúng ta cho đến tận-thế.

Sự hiện-diện của Đức Chúa Trời như mặt trời bình-minh ban ánh-sáng và sức nóng thuộc-linh làm cho đời ta sanh-sôi nẩy-nở những hoa thơm quả ngọt. Sự hiện-diện ấy như dòng sông cuồn-cuộn, như nguồn suối phun ra không dứt làm cho vườn nho Hội-thánh cứ thạnh-mậu và xanh-tươi. Tóm lại, sự hiện-diện của Đức Chúa Trời đảm-bảo an-ninh và hạnh-phước cho ta.

Vậy, ta hãy tắm mình trong sự hiện-diện của Đức Chúa Trời, cứ ở trong Ngài, chìm-đắm trong Ngài, biến mất trong Ngài như Hê-nóc. Xin đừng để một tội-lỗi nào, một mối nghi-ngờ sợ-hãi nào làm mất sự tương-giao trong hiện-diện của Ngài. Hãy làm như Phao-lô, xem mọi sự như rơm-rác để được biết Đấng Christ và được ở trong Ngài.

Hiện nay bầu trời thuộc-linh của độc-giả vẫn trong sáng như buổi bình-minh quang-đãng, hay bị mây tội-lỗi phủ-bao như buổi hoàng-hôn ảm-đạm? Nếu có tội-lỗi, xin hãy ăn-năn ngay. Vì Chúa đã phán hứa: Bây giờ, hãy đến... Dầu tội các ngươi như hồng-điều, sẽ trở nên trắng như tuyết. Ta xóa tội ngươi như mây đậm, và tội-lỗi ngươi như đám mây.»

Vậy, đừng để hoàn-cảnh thế-gian cướp mất sự vui-mừng cả-thể nầy của chúng ta. Sự vui-mừng nầy không lệ-thuộc hoàn-cảnh. Vì hoàn-cảnh luôn luôn thay đổi, buổi sáng khác buổi chiều, hôm nay khác ngày mai, tháng nầy khác tháng tới, năm ni khác năm tê. Nhưng sự vui-mừng của ta vững-lập trên nền-tảng bất-di bất-dịch là sự giáng-sanh, sự chết đền tội, sự phục-sanh, sự thăng-thiên và sự tái-lâm của Chúa Jêsus-Christ.

Dầu khi có nhiều môn-đồ trở lui không đi với Ngài nữa, thì Phi-e-rơ đã thưa rằng: «Lạy Chúa, chúng tôi sẽ theo ai? Ngài có lời của sự sống đời đời.»

Dầu khi chỉ có mười hai môn-đồ, mà một trong vòng họ là quỉ, thì cũng không vì cớ đó khiến cho mười một người kia ngã lòng bỏ chức-vụ, trái lại họ đã tận-trung cho đến chết (Giăng 6: 66-71).

Dầu khi Hội-thánh Ê-phê-sô có Hy-mê-nê và Phi-lít xây-bỏ lẽ thật, thì nền-tảng vững-bền của Đức Chúa Trời vẫn còn nguyên, có ấn-chứng rằng: «Chúa biết kẻ thuộc về Ngài» (II Ti 2: 17-19).

«Dầu khi cây vả sẽ không nứt lộc nữa, và sẽ không có trái trên những cây nho; cây ô-li-ve không sanh-sản, và chẳng có ruộng nào sanh ra đồ ăn; bầy chiên bị đứt khỏi ràn, và không có bầy bò trong chuồng nữa. Dầu vậy, tôi sẽ vui-mừng trong Đức Giê-hô-va, tôi sẽ vui-vẻ hớn-hở trong Đức Chúa Trời là sự cứu-rỗi tôi» (Ha-ba-cúc 2: 17, 18).

«Hãy vui-mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa, hãy vui-mừng đi. Vì Jêsus-Christ hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời vẫn y-nguyên» (Phi 4: 4; Hê 13: 8).

Con Đức Chúa Trời giáng-thế để đem sự vui-mừng thiên-thượng xuống tận trần-gian, hơn nữa, tận đáy lòng của những kẻ tiếp-nhận Ngài. Vậy, trong dịp kỷ-niệm Ngài, ta hãy đồng-thinh với thiên-sứ và muôn-vàn thiên-binh trỗi khúc thần-ca. «VINH-HIỂN ĐỨC CHÚA TRỜI Ở NƠI CHÍ-CAO! BÌNH-AN DƯỚI ĐẤT HỈ-DUYỆT GIỮA LOÀI NGƯỜI!

— Mục-sư Đoàn-văn-Miêng

Cây thông Nô-ên

KHI muôn vật ủ-sầu trong sương lạnh,
Khi trời tan mây gió cuốn từng cơn.
Giữa mòng-lung cây cỏ xác-xơ buồn,
Vì mạch sống đã đến ngày cạn tắt.
Trong cảnh ấy có thông là xanh ngắt,
Sống chơi-vơi nơi vách đá sườn non.
Thông vẫn reo, vẫn gảy một cung đàn,
Từng nhạc điệu, khi gió trời chạm tới.
Với nhân-gian tiếng thông như muốn nói,
Hãy reo vui ca ngợi Đấng Chi-Tôn.
Hãy hoan-ca với tất cả tâm-hồn,
Hỡi muôn vật cớ sao ngươi rầu-rĩ.

ooo

Là cây thông ta suốt đời hoan-hỉ,
Vì nơi ta mạch sống vẫn tiềm-tàng.
Mới ngày nào ta vi-vút trên ngàn,
Nay bồng ở trong đền-thờ trang-trọng.
Với bao gia-đình ta tượng-trưng mầm sống,
Đêm Nô-ên Cứu-Chúa đã làm-phàm.
Chốn đồng không rực-rỡ ánh vinh-quang
Giữa lúc ấy muôn sao nhìn ngơ-ngác ;
Giữa lúc ấy thiên-binh cùng ca-hát
Nhắc mục-đồng mau tiến đón Hài-nhi.
Vì thế-gian đã có Đấng Mê-si
Rao sứ-mạng Tin-lành vang vũ-trụ.

ooo

Là cây thông ta chẳng hề sợ khổ
Dù sóng cuồng bão-tố thét từng cơn :
Dù sấm vang, chớp nhoáng búa ầm ầm
Ta vẫn vững đứng trên nơi cao đẹp.
Trải muôn đời ta treo gương thanh-khiết :
Yêu thế-nhân, ta tha-thiết khuyên-nài.
Tiếng của ta vi-vút từng hồi
Nhắc nhân-loại mau trở về với Chúa.
Đêm Nô-ên, đêm Nô-ên muôn thuở
Đêm thanh-bình đêm an-lạc hoan-ca.

— **XUÂN-DU**

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

Hội-thánh Long-an, Thuận-mỹ.—

Kể từ ngày tôi thuyên-chuyển đến Hội-thánh Long-an, Thuận-mỹ, đã hơn một năm, tạ ơn Chúa, Ngài biết sức chúng tôi yếu, nên Ngài có đồng-công và thêm sức cho chúng tôi, trong ba Hội-thánh Long-an, Thuận-mỹ và Thủ-thừa, để chăn-giữ bầy chiên của Chúa giao cho.

Còn dịp tiện và được Chúa cho phép, ngày 4 cho đến ngày 7 tháng 10 năm 1959, có ông bà cụ nguyên Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Jeffrey, ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu, và thầy Điều, với chiếc xe phát sách, đến Hội-thánh Long-an và Thuận-mỹ giảng-dạy cho tín-đồ bằng lời Kinh-thánh và chiếu phim nhiều truyện-tích Kinh-thánh, và tiểu-sử, Sử-ký Hội-thánh. Ban đêm Chúa dùng ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu giảng Tin-lành và sau chiếu phim cho đồng-bào chưa tin Chúa. Thầy Điều cắt nghĩa phim, các tôi-tớ Chúa giảng-dạy cho tín-đồ và người chưa biết Chúa cách đầy ơn và linh-động. Chúa dùng trong 4 ngày và 4 đêm nói trên, về tín-đồ có một người bỏ Chúa mấy năm nay trở lại ăn-năn tên Nguyễn-văn-Đức, và 4 người ăn-năn tội tin Chúa tại Tân-an.

Xin quý ông bà con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho Hội-thánh chúng tôi, và Chúa dùng cụ bà Jeffrey, ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu, thầy Điều và xe phát sách đến đâu, để gây-dựng cho Hội-thánh, và đem nhiều đồng-bào được nhận ân-điển của Chúa Jêsus-Christ.

Tiếp theo ngày Chúa-nhật 18 cho đến ngày 26 tháng 10 năm 1959, ông bà Đoàn-trưởng Nam-hạt Nguyễn-sơn-Hà và xe phát sách Thánh-thơ Công-hội, đến thăm Hội-thánh Long-an và Thuận-mỹ ngày 18-10-59. Buổi mai Chúa dùng ông Đoàn-trưởng giảng cho Hội-thánh và Thanh-niên (Long-an) và Giô-suê 1 : 8, làm cho thanh-niên và Hội-thánh cảm-động hứa-nguyện trung-tín đọc và làm theo lời Chúa.

Buổi chiều Chúa-nhật 18-10-59 ông Đoàn-trưởng và chúng tôi xuống Thuận-mỹ, 14 giờ nhóm lại, ông Đoàn-trưởng giảng cho Hội-thánh và thanh-niên (Giăng 14 :) về Chúa trở lại ; làm cho Hội-thánh và thanh-niên được cảm-động, hứa-nguyện tỉnh-thức sốt-sắng hầu việc Chúa.

Do lời Chúa làm việc, làm cho thanh-niên thèm-khát lời Chúa, nên đúng 19 giờ Hội-thánh và thanh-niên nhóm lại rất đông, ông Đoàn-trưởng tiếp giảng lời Chúa cho thanh-niên và Hội-thánh (Giăng 21), Chúa hỏi Phi-e-rơ ngươi yêu ta chăng ? Mỗi người trong buổi tối ấy được cảm-động, nhận thấy lòng mình chưa hết lòng yêu-mến Chúa trên mọi sự, nên không làm chi cho đẹp lòng Chúa.

Trong sự được ơn Chúa, Thanh-niên, Thanh-nữ chung nhau một tiệc trà (bánh ngọt) đơn-sơ, để tỏ lòng thân-ái giữa ông bà Mục-sư, ông bà Đoàn-trưởng và Ban Trị-sự Hội-thánh. Trước khi cầu-nguyện, Trưởng-ban Thanh-niên đọc một bài cảm-tưởng để đánh dấu bữa tiệc thân-mật và yêu-thương trong suối huyết của Chúa Jêsus-Christ. Lúc bắt tay từ-giã nhau

« VẢ, THẦN-NĂNG CỦA NGÀI ĐÃ BAN CHO CHÚNG TA MỌI SỰ QUAN-HỆ ĐẾN SỰ SỐNG VÀ SỰ KỈNH-KIỀNG »

(II Phi-e-rơ 1 : 3).

được một bầu không-khí đầy vui-vẻ và thông-cảm.

Sáng ngày 19-10-59, ông bà Đoàn-trưởng ông bà Mục-sư và 2 anh em tín-đồ lần-lượt đi cùng khắp các chợ, xóm trong tỉnh Long-an, trên chiếc xe Thánh-thơ Công-hội, đến đâu chúng tôi cho chánh-quyền biết trước khi giảng và phát sách. Tạ ơn Chúa, chánh-quyền sẵn-sàng ủng-hộ, vì cớ đó xe đến chợ nào, xóm nào thì có nhiều người đến nghe và mua sách, trong 5 ngày từ 19 đến ngày 22-10-59. Chúng tôi giảng được 11 chợ, người nghe nơi nào cũng đông-đảo, có một gia-quyến một mẹ và ba con tin Chúa, bán được nhiều sách Tin-lành, nhờ đó đạo Chúa được phổ-biến sâu-rộng và làm cho Tin-lành chấn-động khắp tỉnh Long-an.

Ngày 23-10-59 có xe ông Mục-sư Trung-hoa Vi-úc-Lương và thầy Lương-bảo-Thái, và một Truyền-đạo đến quận Thủ-thừa, giảng tại chợ cho người Tàu và người Việt. Ông Vi-úc-Lương giảng tiếng Tàu, thầy Lương-bảo-Thái thông-dịch tiếng Việt. Buổi chợ rất đông-đảo, họ nghe rõ lắm tiếng giảng Tin-lành của Mục-sư, và cũng bán được nhiều sách Tin-lành, xin quí ông bà con-cái Chúa cầu-nguyện cho để hột giống Tin-lành đã gieo ra bằng lời giảng và sách Tin-lành tại tỉnh Long-an sẽ không trở về luống-nhưng, mà kết-quả tốt-lành, nhiều linh-hồn được cứu, A-lê-lu-gia.

Có một nan-đề, Hội-thánh Tân-an đương cầu-nguyện và lo-lắng là miếng đất nhà thờ Tân-an đương ở trên chỗ đất mướn, nay chủ đất hỏi Hội-thánh có mua không? Là vì sở đất nầy chủ đất đã bán hết rồi, chỉ còn phần của nhà thờ Tin-lành Tân-an mà thôi. Nếu chúng ta không mua thì có người khác mua, về sau chúng ta ở cũng khó, và chịu đóng thuế cao nặng-nề. Miếng đất nầy giá bán 80.000đ. (tám chục nghìn).

Hội-thánh thiếu-hụt làm sao mua được, dầu cần dầu muốn! Vậy mong qui ông bà con-cái Chúa khắp nơi nhớ đến Hội-thánh Tân-an cầu-nguyện, hầu Chúa cho có đủ tiền mua miếng đất để duy-trì vững-chắc cho Hội-thánh. Rất cám-ơn.

— Mục-sư Nguyễn-văn-Tôi
Hội-thánh Tin-lành Long-an

Sịa, Thừa-thiên.—

BAN THANH-NIÊN QUẢNG-ĐIỀN

Đã được thành-lập lần đầu tiên vào ngày Chúa-nhựt 18-10-59. Thành-phần Ban Trị-sự như sau: Cố-vấn: Truyền-đạo-sinh Nguyễn-đình-Hiệu.

Trưởng-ban: Phan-ngọc-Ân

Phó Trưởng-ban kiêm thơ-ký: Hoàng-nhất-Phẩm

Tư-hóa: Ngô-Hường
Nghị-viên: Phan-văn-Cam
Nguyễn-Thiệu
Nguyễn-thị-Sáu.

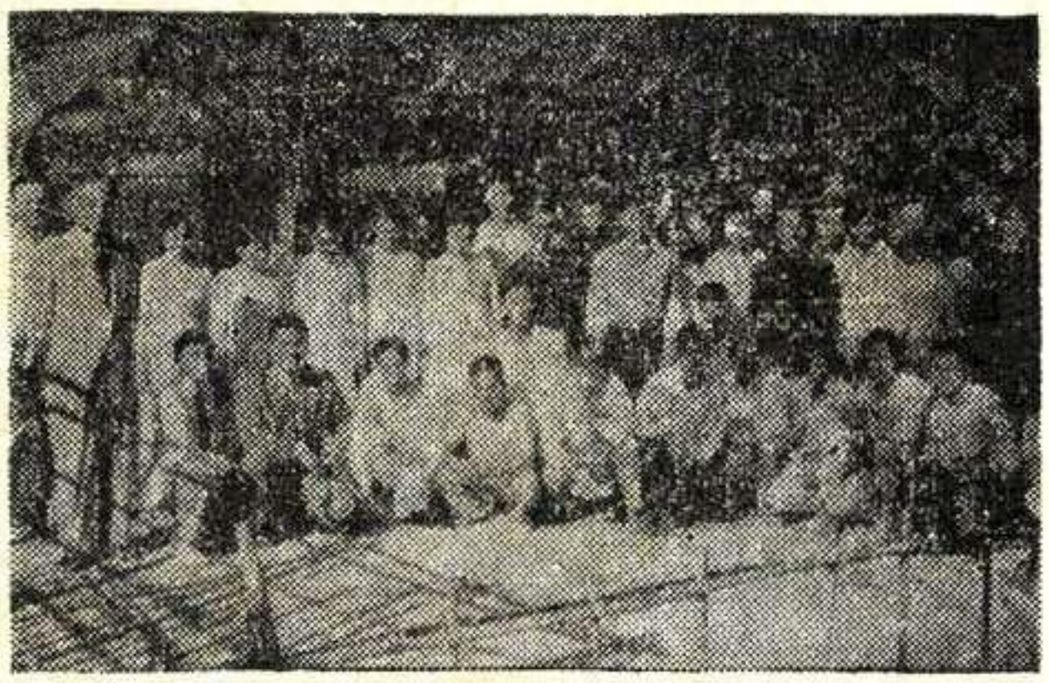

Anh chị em thanh-niên thanh-nữ tại Hội-thánh Quảng-điền (Sịa)

Hàng trước từ trái qua mặt :

Cụ Mục-sư Nguyễn-văn-Phú (đứng) T. Đ. S. Nguyễn-đình-Hiệu và ông Mục-sư Đoàn-trưởng Nguyễn-Lĩnh ngồi

Trên đây là tấm hình do Giáo-sĩ Henry chụp lúc ông Đoàn-trưởng Mục-sư Nguyễn-Lĩnh đến thăm viếng và giảng cho anh chị em thanh-niên thanh-nữ lần thứ nhứt vào chiều ngày 9-10-59.

Trích biên-bản số 1 của Ban Thanh-niên Quảng-điền.

— M. S. Đ. T. T. N. T. H.

TÀU TIN-LÀNH NAM-HẠT

Thành-tích hoạt-động của tàu Tin-lành Nam-hạt từ ngày 15-5 đến tháng 9-59.

Trưởng-ban: Mục-sư Lê-kim-Ngân và phụ-tá: Truyền-đạo-sinh Phạm-văn-A và Truyền-đạo-sinh Đặng-văn-Rõ (trước có Truyền-đạo-sinh Nguyễn-văn-Chính,

kế thầy Chính đổi đi Hội-thánh Tân-thuận thì thầy Rõ thay).

Trong những trường-hợp và thì-giờ thuận-tiện có một số các tôi-tớ và con-cái Chúa hơn 30 ông bà anh chị em dự phần hoạt-động từ một ngày đến hai tháng.

Các địa-điểm hoạt-động : Trong tháng 5 tại vùng Cái-bè và Cái-nứa. Tháng 6 tại Cái-bè và Sóc-sải. Tháng 7 tại xã Hậu-thành và Hậu-mỹ. Tháng 8 vì có Hội-đồng Tổng-liên-hội và sơn sửa tàu, lại phải nghỉ để đi bầu-cử Dân-biểu Quốc-hội, nên chỉ hoạt-động có 10 ngày. Tháng 9 tại 3 xã Hậu-thành, Hậu-mỹ và Mỹ-thiện.

Tổng kê kết-quả

a) Về công-tác :

Số người được nghe đạo	6.906 người
Số nhà được viếng :	983 nhà
Số sách bán ra :	1.489
Số sách phát ra :	2.388 quyển
Thiếu-nhi được dạy đạo :	650 em
Số kết-quả :	98 người tin đạo
	90 em đã nhận Chúa

Và hiện đang trù-liệu kiến-lập một giảng-đường tại xã Hậu-thành (Cái-bè, Định-tường)

b) Về tài-chánh :

Thu tất cả :	40.981đ.
Xuất tất cả :	44.979đ.
Công-quỹ thiếu :	3.998đ.

Trích tờ khai-trình của Mục-sư Trưởng-ban Lê-kim-Ngân làm tại xã Hậu-thành ngày 15-10-59.

— *T. K. B.*

Hội-thánh La-thọ.—

Tạ ơn Chúa, Hội-thánh La-thọ là một Hội-thánh mới được thành-lập từ tháng 5 năm 1957 đến nay. Ban đầu Chúa có dùng ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Hảo làm chứng và dắt đem một linh-hồn ở La-thọ là anh Nguyễn-văn-Sở trở lại với Chúa, sau đó ông được Chúa thúc-giục, nên ông đôn-đốc ban chứng-đạo Chi-hội Phong-thử đi ra La-thọ làm chứng, ông cũng xin các học-sinh trường Kinh-thánh vào hiệp-tác làm chứng cho đồng-bào ở đây. Chúa có ban ơn, nhiều người

Tư-thất Hội-thánh La-thọ giảng tạm

trở lại ăn-năn tội đầu-phục Ngài, nên có tổ-chức nhiều cuộc giảng Tin-lành tại vùng nầy do Ban Tuần-hoàn Truyền-đạo Quảng-nam, Ban Lưu-hành Truyền-đạo Trung-hạt và các đầy-tớ Chúa ở lân-cận được mời đến giảng-dạy. Sau mỗi cuộc giảng, cũng như mỗi thứ bảy hằng tuần, ban chứng-đạo Hội-thánh Phong-thử luôn đi đến La-thọ để làm chứng về Tin-lành cứu-rỗi của Cứu-Chúa Jêsus-Christ và thâu-lượm những bó lúa đem về cho cho Ngài. Số người tin Chúa càng ngày càng đông, sự nhóm-họp vui-vẻ, vì lẽ cần phải có người chăn-dắt số người mới tin Chúa ở đây, nên Ban Trị-sự Địa-hạt Trung-phần đã sắp đặt cho vợ chồng chúng tôi đến hầu việc Chúa tại đây từ tháng 7 năm 1957.

Lúc đầu các ông bà anh chị em tín-đồ ở La-thọ vẫn nhóm thờ-phượng Chúa ở nhà thờ Phong-thử, còn chúng tôi thì thăm-viếng, làm chứng và mỗi tuần nhóm cầu-nguyện, học Kinh-thánh với các ông bà anh chị em ở đây một lần vào ngày thứ tư mỗi tuần tại nhà một anh em tín-đồ. Thấy như vậy cũng bất-tiện, các tín-đồ ở đây muốn có chỗ cho vị Truyền-đạo ở giữa họ cho gần-gũi và sự nhóm-họp thờ-phượng Chúa được thuận-tiện hơn, nên đã hết lòng đứng dậy cố-gắng hết sức nhờ cậy Chúa, kẻ dâng công, người dâng tiền-của, và bởi sự ủng-hộ hữu-lực của Hội-thánh Phong-thử cùng các nhà hảo-tâm, nên đã mua được một nửa vườn đất rộng 9 sào ta và cất được một tư-thất bằng gạch lợp ngói, dài 8 m 50, rộng 6 mét để có nơi nhóm-họp tạm thờ-phượng Chúa vì được như thế nầy (xem hình đăng theo đây) cũng là đã quá sức anh em giáo-hữu ở đây rồi, vì La-thọ là một vùng bị chiến-tranh tàn-phá nặng nhất của tỉnh Quảng-nam, hầu hết anh em tín-đồ bị phá-sản, bây giờ mỗi ngày họ lo cho có đủ ba bữa ăn cũng đã chật-vật lắm rồi. Nhưng tạ ơn Chúa, việc Ngài đã khởi-sự làm tại La-thọ đây, chúng tôi tin rằng Ngài sẽ làm trọn để cứu nhiều tội-nhân ở đây trở lại với Ngài, hầu đưa ngày Cứu-Chúa chúng ta mau trở lại. Chúng tôi xin phép đăng tải quý phương-danh đã vì lòng kính Chúa yêu người mà giúp-đỡ cho việc xây cất tư-thất tại Hội-thánh La-thọ. Cầu xin Đức Chúa Trời Ba Ngôi ban các ân-tứ tốt nhứt cho quý vị cách dồi-dào (I Cô 15 : 31).

Hội-thánh Trường-an :

Hội-thánh Trường-an 100đ.

Hội-thánh Phong-thử :

Ông Mục-Lương 1.000đ. ; Ông Đặng-ngọc-Phiên 300đ. ; Bà Phan-Lang 200đ. ; Cụ Can 150đ. ; Bà Phúc 150đ. ; Cô Tranh 150đ. ; Thầy Đinh-Thống 100đ. ; Ông Bát Toán 100đ. ; Ông Thắng 100đ. ; Anh Tài 100đ. ; Bà Phát 100đ. ; Ông Tùng 100đ. ; Chị Chanh 70đ. ; Bà Sô 50đ. ; Chị Hường 50đ. ; Anh Kịch 50đ. ; Chị A 50đ. ; Chị Hoan 50đ. ; Anh Điền 50đ. Ông Trần-Nghị 50đ. ; Bà Kiên 50đ. ; Ông Bát-Khoan 50đ. ; Anh Toàn 50đ. ; Bà Luyến 50đ. ; Anh Lô 20đ. ; Chị Sơn 20đ. ; Bà Tín 20đ. ; Ẩn-danh 100đ. ; Ông Nguyễn-xuân-Hảo 310đ. ; Ông Nhiều 200đ. ; Ông Đặng-ngọc-Lộc 200đ. ; Ông Thạnh 150đ. ; Cô Minh 150đ. ; Ông Nguyễn-Ất 100đ. ; Cụ Nguyễn-Đích 100đ. ; Ông Huynh 100đ. ; Bà Kế 100đ. ; Anh Thiệt 100đ. ; Bà Ký 100đ. ; Chị Thỉnh 70đ. Bà Tùng 50đ. ; Anh Đính 50đ. : Ông Giang 50đ. ; Anh Nên 50đ. ; Anh Ân 50đ. ; Bà Tuẫn 50đ. ; Anh Tôn 50đ. ; Bà Nẫm 50đ. ; Ông Việt 50đ. ; Anh Tín 50đ. ; Ông Sáu 50đ. ; Ông Chùy 20đ. ; Chị Tám 20đ. ; Ông Thi 20đ. ; Ông Phát 50đ.

Cụ Giáo-sĩ E.F.Irwin 22.285đ.

— T.M Ban Trị-sự Hội-thánh La-thọ
T.Đ.S. Nguyễn-Cối

Hớn-quản (Bình-long).—

Ngày 26 tháng 7 năm 1959, cụ Chủ-nhiệm Nam-hạt Phan-văn-Tranh, cụ Hội-trưởng Giáo-sĩ J. H. Revelle, ông Mục-sư Phạm-văn-Thâu, hiệp cùng Hội-thánh chúng tôi kính dâng Đền-thờ ở Bình-long (Hớn-quản) cho Đức Chúa Trời.

Vào tháng 8-57 hơn 15 người đã tin-nhận Jêsus-Christ, trong cuộc giảng Tin-lành đầu-tiên ở Hớn-quản do ông Trưởng-ban Truyền-đạo lưu-hành Mục-sư Phạm-văn-Thâu, đến nay đã hơn 2 năm, mới có một Đền-thờ tốt đẹp dâng cho Chúa. Kết-quả khả-quan nầy là nhờ sự giúp-đỡ tận tình của Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp, ông J. H. Revelle, ông Mục-sư

Phạm-văn-Thâu và tất cả quý giáo-hữu xa gần trong các Hội-thánh, nhiệt-thành tán-trợ chúng tôi. Chúng tôi cũng không quên công khó-nhọc rất nhiều của thầy Truyền-đạo Đào-thanh-Long đã tận tâm trong việc vận-động và chăm-nom xây-cất suốt 4 tháng dài.

Chúng tôi xin ghi vào đây phương-danh của quí vị hảo-tâm đã giúp-đỡ : Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp dâng 50.000đ. ; cho mượn 50.000đ. ; Ông J. H. Revelle 500đ. ; Ông bà B.R. Houck 1.050đ. Thầy cô Đào-thành-Long 650đ. Bà Nguyễn-thị Châu-Tuấn 100đ. Ông bà M. S. Bùi-Tự-Do 200đ. Ông bà Vũ-đức-Thọ 500đ. Bà Mai-thị-Lầu 200đ. Cậu Jalais Xuân 50đ. Thầy Nguyễn-văn-Phương 100đ. Thầy cô Huyện 1.000đ. Ông bà Huỳnh-Sển 200đ. Thầy Lê-văn-Thương 100đ. Ông bà Trần-Phương 1.000đ. Bà Đoàn-thị-Hàm 100đ. Cô Huỳnh-thị Thanh-Loan 100đ. Bà Nguyễn-thị-Anh 200đ. Ông Nguyễn-văn-Quý 500đ. Thầy Lê-ngọc-Vinh 100đ. Cô Lê-thị-Vinh 50đ. Ông bà Nguyễn-văn-Quang 300đ. Bà Đốc-phủ-Đè 300đ. Ông Đỗ-đức-Trí 100đ. Bà Nguyễn-văn-Huân 100đ. Bà Đặng-thị-Dung 200đ. Ông bà Nghị-sĩ Huỳnh-minh-Ý 2.000đ. Cô Mai-thị-Ký 100đ. Ông Đinh-văn-Nhi 200đ. Thầy cô Truyền-đạo Đoàn-văn-Mạnh 100đ. Bà Nguyễn-thị-Ngân 50đ. Ông bà Lê-văn-Việt 300đ. Ông bà Nghị-sĩ Dư-phước-Thuận (Đà-nẵng) 200đ. Ông bà M. S. Phan-văn-Hiệu 500đ. Ông bà M. S. Thái-văn-Nghĩa 500đ. Ông Phan-văn-Hinh 300đ. ; Ông Trần-Kiều 1.000đ. ; Ông Nguyễn-phước-Thọ 300đ. ; Ông Trần-ngọc-Bản 200đ. ; Ông Trần-văn-Cao 20 đ. ; Ông Nguyễn-văn-Phải 100đ. ; Ông Lê-văn-Chiêu 200đ. ; Ông Trần-văn-Trọng 100đ. ; Cô Võ-thị-Do 100đ. ; Cô Nguyễn-thị-Thay 50đ. ; Cô Nguyễn-thị-Mừng 100đ. ; Bà Trần-thị-Dân 200đ. ; Ông Nguyễn-văn-Nhi 100đ. ; Ông Bùi-văn-Nhựt 50đ. ; Ông Tư-hóa H. T. T. M. 200đ. ; Ông Lê-văn-Thang 50đ. ; Ông Nguyễn-văn-Ai 50đ. ; Võ-văn-Phải 100đ. ; Bà Bảy Nhiều 300đ. ; Bà Tân-Lan 300đ. ; Ông bà Đặng-ngọc-Vinh 2.000đ. ; Bà Nguyễn-thị-Tâm 1.000đ. ; Ông Đoàn-mỹ-Chưởng 300đ. Ông M. S. Nguyễn-thiện-Sỹ 100đ. ; Ông M. S. T. S. Nguyễn-văn-Tửu 100đ. ; Cô Lê-thị-Lan 20đ. ; Ông Phan-văn-Chà 20đ. ; Cô Nguyễn-thị Hồng-Hoa 100đ. ; Ông Lê-văn-A 50đ. ; M. S. Nguyễn-thanh-Hằng 100đ. ; Ông Lê-văn-Kiêm 50đ. ; Cô Đặng-thị Trọng-Thủy 50đ. ; Ông Nguyễn-tấn-Đức 100đ. ; Ông Đặng-văn-Dinh 100đ. ; Ông Đào-văn-Giao 50đ. ; Ông Đào-văn-Cáp 50đ. ; Ông Đặng-văn-Diệt 50đ. ; Ông Trần-văn-Lan 100đ. ; Ông Giáo-sĩ Royce Rexilius 1.500đ. ; Ông Giáo-sĩ R.H. Taylor 500đ. ; Ông Giáo-sĩ Evevehmetrlev 800đ. ; Ông Giáo-sĩ Metzler 500đ. ; Một ông Giáo-sĩ dâng 500đ. ; Ông Mục-sư Vị-úc-Lương 200đ. ; Ông Mục-sư Quoc-Foc-Wo 300đ. ; Ông Cang 1.000đ. ; Thầy Hồng-hớn-Ba 500đ. ; Ông Lê-văn-Phi 100đ. Ông Đỗ-Đồng 500đ. ; Ông Trương-văn-Tuệ 300đ. ; Ông Nguyễn-văn-Phòng 100đ. ; Ông Huỳnh-văn-Cứng 1.100đ. ; Thầy Truyền-đạo-sinh Huỳnh-văn-Kiểm 200đ. ; Bà Ngô-thị-Cả 100đ. ; Bà Ngô-thị-Liên 250đ. ; Bà Trần-thị Út 100đ. ; Cô Chín An-Điền 200đ. Cô Louise 20đ. ; Thầy Đỗ-huy-Hoàng 50đ. Hội-thánh-Phú-Xuân 800đ. ; Hội-thánh Cambodge Ông Trần-kim-Lến 200đ. ; Tổng-số thu được 128.090đ.

Cuộc nhóm tại Long-quang Quảng-trị

Chi-phí xây-cất hết 151.103đ. Chúng tôi thành-kỉnh tạ ơn Chúa và thâm-tạ lòng yêu-thương giúp-đỡ của quý ông bà anh chị em thân-ái trong Chúa. Xin cầu-nguyện thêm cho chúng tôi được đứng vững để cứ làm vinh-hiển danh Chúa nơi Đền Thánh của Ngài — Ha-lê-lu-gia !

— *T.M. Ban Trị-sự Hội-thánh Bình-long*
— Tư-hóa Huỳnh-văn-Cứng

Tin mừng

Hội-thánh Gia-định.—

Cậu Nguyễn-văn-Cửu con bà Lê-thị-Mùi đẹp duyên cùng cô Dương-thị Kim-Cúc con bà Bảy Lâm, đều thuộc-viên Hội-thánh Đà-nẵng, Trung-phần.

Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà-thờ Tin-lành Gia-định, Nam-phần do ông Mục-sư Kiều-công-Thảo hành-lễ cách long-trọng vào sáng Chúa-nhựt 15-11-1959.

Trạm-hành.—

Lễ thành-hôn của cậu Đinh-Chính, nhiếp-ảnh-viên, do hai cụ Mục-sư Trí-sự Phan-đình-Liệu đỡ đầu đã đẹp duyên cùng cô Nguyễn-thị-Toàn, thứ-nữ ông bà Chấp-sự Nguyễn-văn-Sanh ở Trạm-hành. Hôn-lễ đã cử-hành lúc 2 giờ chiều Chúa-nhựt 1-11-59 tại Nhà-thờ Hội-thánh Trạm-hành. Ông Mục-sư bổn-hội Nguyễn-Lĩnh cai-trị, ông Mục-sư Truyền-giáo Phạm-văn-Năm giảng và ông Mục-sư Tư-hóa Địa-hạt Nguyễn-văn-Nhung hành-lễ. Có các Giáo-sĩ, con-cái Chúa ở Đà-lạt, Cầu-đất Dran và ông Đại-diện Hành-chánh xã Xuân-Trường đến dự, khiến cho buổi lễ được tăng phần đông-đảo long-trọng. Hai họ cũng nhận được điện-tín chúc-mừng của cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái, thơ chúc-mừng của cụ Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyên cùng với nhiều điện-tín và thơ chúc mừng khác ở các nơi gởi đến.

Ban Trị-sự Hội-thánh Trạm-hành, Cầu-đất nguyện xin Chúa ban phước mới trên hai họ và riêng cậu cô Chính-Toàn.

Ban Trị-sự Hội-thánh
— Trạm-hành, Cầu-đất.

Hội-thánh Bạc-liêu.—

Ông và bà Huỳnh-văn-Song Chấp-sự Hội-thánh Bạc-liêu đã định hôn cho thứ-nam là cậu Huỳnh-ngọc-Thọ sánh duyên với cô Trần-kim-Chiên, Nghị-viên Ban thanh-niên, là ái-nữ ông và bà Trần-văn-Hưng thuộc-viên Hội-thánh Bạc-liêu.

Hôn-lễ cử-hành vào 14 giờ 30 ngày 15-11-59, tại nhà-thờ Hội-thánh Bạc-liêu.

Hôn-lễ của cậu Đinh-Chính và cô Nguyễn-thị-Toàn ở Hội-thánh Trạm-hành

Thay cho Hội-thánh chúng tôi hân-hoan chia vui với hai họ, và chúc mừng đôi bạn trẻ được vẹn tình tơ-tóc, xây-dựng gia-đình mới đầy ơn-phước Chúa.

— *Ban Trị-sự*

Châu-đốc.—

Cậu Huỳnh-cầm-Hiền, thứ-nam của ông bà Huỳnh-Luận tự là ba Xồi, đẹp duyên cùng cô Đỗ-thị Cẩm-Vân, thứ-nữ của ông bà Đỗ-văn-Minh, thuộc Hội-thánh Châu-đốc. Hôn-lễ đã cử-hành vào buổi sáng ngày 13-11-59, nhằm 13-10 Â.l. Năm Kỷ-Hợi.

Tôi thay mặt cho gia-đình tôi và Hội-thánh, trước xin chia vui cùng hai họ, sau cầu chúc cậu cô đặng trọn tình vẹn nghĩa.

— *Mục-sư Phan-văn-Miên*

Bản báo xin mừng cùng các qui hai Họ, và chúc các đôi-bạn cùng lập các gia-đình mới đầy hạnh-phúc vinh-hiển danh Chúa.

— *T. K. B.*

Lễ thành-hôn cậu cô Huỳnh-cầm-Hiền cử-hành ngày 13-11-59 tại Hội-thánh Châu-đốc

BẢN BÁO KHẢI-SỰ

Bước qua số đặc-biệt nầy, Thánh-Kinh Báo đã bắt đầu sống vào tuổi thứ mười từ khi tục-bản. Ôn lại quá-trình có lắm điều không khỏi giựt mình, mà cũng có lắm điều ngợi-khen ơn Chúa. Nhân dịp kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh nầy, bản-báo trước hết dâng lời cảm tạ ơn trưởng-dưỡng của Chúa, sau xin chân-thành và nồng-hậu tri-ân các qui cụ các quí ông bà anh chị em đã viết bài và gởi tin-tức thường-xuyên hoặc từng hồi từng lúc, nhất là Hội Truyền-giáo và ông quản-lý cùng nhân-viên nhà in Tin-lành đã tán-trợ phần lớn cả tài vật-lực. Cũng xin hết lòng cảm tạ toàn thể độc-giả thân-mến đã vui thể-lượng và nâng-đỡ tờ báo cho đến nay ; Xin toàn thể độc-giả thân-mến cứ vui lòng ủng-hộ, tán-trợ mọi mặt, hầu mong trong tuổi lên mười nầy, nó có thể vươn mình lên mà làm vui lòng toàn thể độc-giả yêu qui của nó. Trên hết và trước hết mọi sự, xin toàn thể tôi-tớ con-cái của Chúa cũng như cả độc-giả yêu-qui nhớ cầu-nguyện đặc-biệt cho nó. Bản-báo xin chân-thành cảm tạ, và kính chúc toàn thể tôi-tớ con-cái của Chúa cũng như cả độc-giả yêu-qui cùng tận hưởng một kỷ-niệm Cứu-Chúa Giáng-sanh đầy vui tươi từ Hài-nhi Thánh.

— *T. K. B.*

Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài bên đông-phương, nên đến đặng thờ-lạy Ngài.

(MA 2 : 2)

HÒA-BÌNH CHO NHÂN-LOẠI !

« Vinh-hiển thay Đức Chúa Trời ở nơi chí-cao, Hòa-bình dưới đất, hỉ-duyệt giữa loài người ! » (Lu-ca 2-14).

NGÓT hai nghìn năm trước, giữa một đêm đông giá lạnh, bầu trời Bết-lê-hem trong sáng bỗng vang lên trong âm-hưởng tuyệt vời của một bản đồng-ca thần-diệu những lời chúc hòa-bình nhiệt-liệt nhất mà thế-giới từng nghe thấy — những lời chúc hòa-bình của Đức Chúa Trời do muôn ngàn thiên-binh thiên-sứ truyền-đạt lại cho nhân-loại. Cao đẹp thay, trang-trọng thay lời chào chúc ấy, lời chào chúc đầy ý-nghĩa, mang trong bản thân nó bao nhiêu ước-mơ, hy-vọng thắm-thiết nhất của loài người !

Từ hàng nghìn năm trước, vì quyền-lợi cá-nhân, thị-tộc và giai-cấp, loài người đã từng xâu xé chém giết lẫn nhau, tranh-giành nhau từng mảnh núi, từng giải sông từng tấc đất, gây ra cho nhau bao nhiêu thảm-họa, tang-tóc, hiềm-thù. Trên trái đất đã già cỗi này, chiến-tranh và chết-chóc không còn là chuyện mới lạ nữa, và lòng người đã chán ghét đến cực-độ những cảnh núi xương sông máu. Vì vậy, thông-điệp hòa-bình mà Đức Chúa Trời gởi xuống cho nhân-loại đã được mọi tấm lòng lương-thiện tiếp-nhận lấy với một niềm vui hớn-hở dạt-dào.

Từ máng cỏ Bết-lê-hem, từ ngọn đồi Gô-gô-tha, phúc-âm của Bác-ái và Hòa-bình đã truyền đi vạn nẻo. Qua sông dài biển rộng, qua núi cao vực thẳm, qua đồng vắng rừng sâu, Tin-lành của Tình-thương đã chắp cánh Đức-tin bay đến khắp chốn phồn-hoa đô-hội cũng như khắp nơi ngõ hẻm hang cùng. Từ Đông sang Tây, từ Bắc đến Nam những nguyên-lý diệu-kỳ của Đạo Đấng Christ đã chinh-phục được hàng triệu trái tim và khối óc. Trừ những thời-kỳ bị chủ-nghĩa cuồng-tín làm sai-lạc lẽ thật hoặc bị chủ-nghĩa đế-quốc lợi-dụng và xuyên-tạc, còn kỳ dư Đạo Đấng Christ vẫn luôn luôn ngời sáng và luôn luôn tranh-thủ nhân-tâm một cách hòa-bình. Bản-chất của Đạo Đấng Christ là hòa-bình và tình thương ; nội-dung của Đạo Đấng Christ là tình thương và hòa-bình. Đẹp-đẽ biết bao nội-dung ấy, bản-chất ấy !

Nhưng tiếc thay, lòng người cứng-cỏi ! Bên cạnh hàng chục triệu người thật sự tin nhận Jêsus-Christ làm Cứu-Chúa của mình và hàng trăm triệu người tán-thành và hưởng-ứng những nguyên-lý cơ-bản của Đạo ấy, còn có một số người ở một nước, tuy mang danh là Cơ-đốc-nhân nhưng thật ra lại hành-động trái hẳn với tôn-chỉ của Cơ-đốc-giáo ; còn có một số giới ở một số nước, tuy số-lượng thì ít nhưng tài-lợi và uy-vũ thì nhiều, ngoài mặt thì tỏ vẻ tán-thành và ủng-hộ nền đạo, nhưng tựu-trung lại phá vỡ nền đạo ấy bằng những chính-sách kinh-tế, chính-trị, văn-hóa, xã-hội và quân-sự đầy tội-ác của họ. Chính bởi tình-trạng trên đây, mà những giới vừa kể trên là thủ-phạm, cho nên đạo Chúa nghẹt-ngòi, hòa-bình khó bề thực-hiện. Vì vậy mà đến nay, đã ngót hai nghìn năm sau những lời chúc hòa-bình nhiệt-liệt trên không-phận thành Bết-lê-hem, hòa-bình vẫn ngày càng bị đe-dọa nghiêm-trọng hơn bao giờ hết.

Nhưng may thay, cũng hơn bao giờ hết, ngày nay lực-lượng hòa-bình trên thế-giới đang ngày càng lớn mạnh. Sau hai cuộc thế-chiến tàn-khốc vừa qua, nhất là sau cuộc chiến-tranh thế-giới lần thứ hai, nhân-dân các nước ngày càng tỉnh-ngộ. Họ đã từng-trải những thảm-họa ghê-gớm không kể xiết của một cuộc chiến-tranh hiện-đại. Họ biết rõ rằng một cuộc chiến-tranh trong tương-lai với những vũ-khí hạch-tâm của nó, với những hỏa-tiễn vượt đại-châu, với lối tấn-công và phản-công chớp-nhoáng bằng nút bấm, với tính-chất phóng-xạ của các loại bom nguyên-tử và khinh-khí, sẽ làm cho toàn thể các nước tham-chiến và một phần lớn nhân-loại phải bị diệt-vong trong giây lát, những người sống-sót và hàng mấy chục thế-hệ sau sẽ bị dần mòn tiêu-diệt bởi những chất phóng-xạ do những vụ nổ bom gây nên. Họ dần dần

nhận-thức ra rằng chiến-tranh không phải là định-mệnh, không phải là thiên-tai, mà chính là do tham-vọng độc-ác của một số người, một số giới trong một số nước. Họ đã bắt đầu nhận-định rằng hòa-bình cần phải được bảo-vệ, và có thể bảo-vệ được. Đã chớm-nở những tư-tưởng và chủ-trương khẳng-định rằng hiện nay đã đến lúc cần-thiết và có khả-năng thủ-tiêu chiến-tranh, vĩnh-viễn loại bỏ nó ra ngoài đời sống xã-hội.

Tháng 10 vừa qua, Đại Hội-đồng Liên-hiệp-quốc họp khóa thứ 14 tại Nữu-ước (Hoa-kỳ) đã đặc-biệt quan-tâm nghiên-cứu đề-nghị và chương-trình « giải-trừ quân-bị toàn-diện và triệt-để » của chủ-tịch Hội-đồng Bộ-trưởng Liên-sô đưa ra trình-bày trước Đại Hội-đồng hôm 18-9. Theo tin-tức đăng trên tờ báo lớn của Mỹ Nữu-ước Thời-báo (The New York Times), số ra ngày Chúa-nhật 1-11-59, thì « vị lãnh-tụ Liên-sô đã đề-nghị một chương-trình bốn năm cho việc thi-hành một kế-hoạch nhằm thủ-tiêu tất cả những loại vũ-khí giết người hàng loạt, giải-tán tất cả các quân-đội và các căn-cứ quân-sự, chỉ để lại cho mỗi nước những lực-lượng cảnh-binh vừa đủ để giữ-gìn an-ninh trong nước. » Những việc trên đây sẽ làm lần-lượt qua ba giai-đoạn, với sự giám-sát và kiểm-soát quốc-tế có đầy-đủ hiệu-lực.

Vẫn theo tờ báo Mỹ nói trên, lần đầu tiên sau bao năm tranh-chấp với nhau về vấn-đề tài-giảm binh-bị, cuối tháng 10 vừa qua Mỹ và Liên-sô đã đi đến thỏa-thuận và cùng nhau đưa ra một dự án nghị-quyết chung về vấn-đề nầy. Chiều 28-10 « bản nghị-quyết đã được toàn thể 82 nước hội-viên Liên-hiệp-quốc chấp-thuận cùng đứng tên vào — đây là lần thứ nhất trong lịch-sử của Liên-hiệp-quốc mà một việc như thế đã xảy ra.

Đến ngày 2-11, Ủy-ban Chính-trị của Đại Hội-đồng Liên-hiệp-quốc đã nhất-trí thông-qua không cần phải bỏ phiếu dự-án nghị-quyết chung của Liên-sô và Mỹ về vấn-đề « giải-trừ quân-bị toàn-diện và triệt-để » áp-dụng chung cho tất cả các nước. Nghị-quyết ấy giao cho Ủy-ban tài-binh của Liên-hiệp-quốc nhiệm-vụ nghiên-cứu tỉ-mỉ đề-nghị của Anh ngày 17-9 và đề-nghị của Liên-sô ngày 18-9 rồi đề ra những biện-pháp dung-hòa ý-kiến của cả hai khối Đông Tây, tiến đến tài-giảm và giải-trừ quân-bị.

Tất cả những bước mới-mẻ nầy sẽ đưa thế-giới đến đâu? Liệu các cường-quốc lãnh-đạo trên thế-giới có thể thỏa-thuận với nhau để đi đến thủ-tiêu cơ-sở chiến-tranh, giữ vững hòa-bình cho nhân-loại, mở ra một kỷ-nguyên tốt-đẹp chưa từng thấy trên trái đất nầy chăng? Đó là câu hỏi mà mọi người đều tự đặt cho mình trước bước ngoặt quyết-định của lịch-sử nhân-loại: hoặc gây ra chiến-tranh nguyên-tử và chôn-vùi hàng trăm triệu con người trong nháy mắt, hoặc bảo-vệ hòa-bình và những thành-tựu tuyệt-vời của các nền văn-minh kim-cổ.

Về phần chúng ta, những tín-đồ của Đấng Christ, chúng ta có những quan-niệm riêng của chúng ta. Chúng ta cho rằng « mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên. » Chúng ta tin rằng chính Chúa, và chỉ có một mình Chúa, sẽ đem lại hòa-bình vĩnh-viễn cho nhân-loại.

Dù vậy, chúng ta vẫn nhiệt-liệt tán-thành những chiều hướng tốt đẹp của tình-hình thế-giới. Chúng ta hết sức thiết-tha với hòa-bình thế-giới, dù nền hòa-bình ấy là lâu-dài hay ngắn-ngủi. Chúng ta yêu-chuộng và mong muốn hòa-bình như thế, vì rằng hòa-bình là có lợi cho đạo Chúa, có lợi cho sự truyền-bá Tin-lành, có thêm cơ-hội cho đồng-bào đồng-loại ta tin nhận Chúa trước khi họ bước vào cõi đời đời. Ngoài ra, chúng ta yêu chuộng và mong muốn hòa-bình, vì rằng bên cạnh cuộc sống thuộc-linh, chúng ta còn có cuộc sống thuộc-thể.

Chúng ta muốn chính mình chúng ta và con cháu chúng ta sau nầy sẽ được tận-hưởng những hạnh-phúc do nền khoa-học, kỹ-thuật rực-rỡ hiện nay và ngày mai đem lại. Chúng ta muốn năng-lực nguyên-tử sẽ phục-vụ một cách diệu-kỳ cho đời sống con người, chớ không phải hủy-diệt đời sống ấy. Vì thế chúng ta không tán-thành chiến-tranh và những mầm mống gây ra chiến-tranh. Chúng ta không muốn làm mồi cho sức thiêu đốt tàn-khốc của các loại vũ-khí nhiệt-hạch. Chúng ta không muốn cho con cháu

(Xin xem tiếp trang 18)

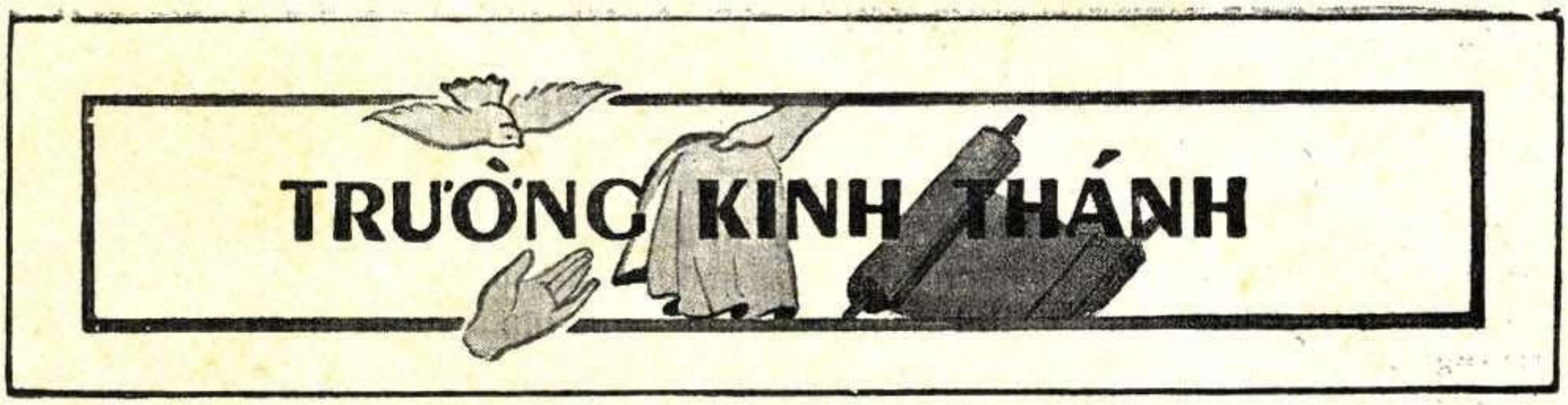

NGƯỢC DÒNG THỜI-GIAN

CỨ mỗi lần Nô-ên đến là nhắc cho tôi nhớ những ngày dĩ-vãng. Tôi nhớ cái Nô-ên đầu tiên khi còn tấm bé, tôi cùng em tôi xúng-xính trong bộ đồ mới bỡ-ngỡ đến nhà-thờ. Đến để tìm xem những cái gì vui tai, lạ mắt. Thấy những bạn nhỏ như chúng tôi sao mà dạn-dĩ quá, họ dám đứng trước bao nhiêu người trong khung-cảnh trang-nghiêm đọc lên những bài gì thuộc lòng mà lúc bấy giờ tôi không hiểu nổi, hơn thế, họ hát những bản Thánh-ca du-dương khiến chúng tôi phát nhìn đăm-chiêu như kinh-phục. Tan buổi nhóm ra về lòng chúng tôi như thèm-thuồng ao-ước cái giờ phút thích-thú và hãnh-diện như các bạn tôi.

Ngày lụn tháng qua, hồi chuông Nô-ên tan dần trong ký-ức, rồi chúng tôi cũng vắng bóng đến nhà-thờ. Và, từ đó đời sống tuổi trẻ của chúng tôi không dự một Nô-ên nào nữa cho đến ngày khôn lớn và thật được Chúa kêu gọi. . . .
. . . . . .

◇

HAI mùa Nô-ên rồi, tôi hân-hạnh tự mình chủ-trương lấy từ bài văn, câu hát, cho đến những khung chữ, bông-hoa, lồng đèn... mỗi mỗi đều gán trên tôi cái trách-nhiệm, cái danh-nghĩa. Ung-dung như một nhà lãnh-đạo, mà cũng hành-động như gã tôi-trung. Suốt một tháng trường ăn ngủ nào yên. Có đêm ba giờ sáng đã thức dậy để làm cho xong những công-việc ngày qua còn thừa lại. Nhiều lúc trong giấc mộng bỗng vang lên thành tiếng « Mừng thay Nô-ên » !...

Qua những ngày đêm mệt-nhọc ấy, tôi thở một hơi dài khoan-khoái vì danh Chúa đã được vang ra đến tận lòng người. Bên ngoài dư-âm còn vọng lại...

Một kỷ-niệm Nô-ên và một Nô-ên kỷ-niệm trong chức-vụ thánh đầu tiên.

Thời-gian ơi, có quay về dĩ-vãng.
Đề hồn ta, trầm lặng tiếng hoan-ca.
Nô-ên qua, vui thỏa vẫn chưa nhòa,
Đêm đánh dấu hai năm hành chức-vụ.

◇

GIỜ đây, dưới mái trường quen thuộc, tôi hồi-tưởng những giờ phút rung-động trong tâm-hồn còn bỡ-ngỡ của một Nô-ên đầu tiên tại trường Kinh-thánh. Thuở ấy, màn đêm còn ảm-đạm. Tiếng súng vọng xa xa, như lắng nghe tiếng rên-siết của bao oan-hồn trong hấp-hối ! Tôi miên-man trong ý-tưởng xa vời... ngày mai... Họ có biết chăng đêm nay Con Trời giáng-thế nếu đã biết đã tin Ngài thì đâu còn có cảnh tang-thương.

Đêm ấy, tôi cùng các bạn tôi hướng lòng về Cứu-Chúa, trong khung-cảnh trang-nghiêm đầm-ấm của Lễ-đường, qua phần diễn-lễ như kêu-gào như thúc-giục mỗi người đến với tình-yêu Cứu-Chúa. Bên ngoài cảnh bi-đát của thế-nhân như vọng lại những nỗi niềm u-uất, những tiếng than não-nùng từ những tâm-hồn đau-thương đang bị giày-xéo bởi tử-thần khiến lòng tôi sôi lên, như vùng dậy, muốn phăng ra chiến-trường làm dũng-sĩ của Jêsus, để đặt tận nơi máng lòng của họ tình-yêu của Hài-nhi thánh đêm nay.

Nhưng rồi, ngẫm lại thuẫn chưa mang, gươm chưa sẵn-sàng, tôi còn phải chờ đợi trải qua một mùa Nô-ên nữa tại trường.

Nô-ên nầy khác với Nô-ên trước, tôi hân-hoan chờ đón từ lâu, vì ngày ấy tôi có thể góp phần mọn trong sự tôn-vinh hầu việc Ngài.

Bên ngoài tiếng súng đã dứt hẳn, nhưng mỗi người đang im-lìm trong giấc ngủ triền-miên. Mặc cho Cứu-Chúa lạnh-lùng trong tuyết-giá. Quán bên đường không chỗ cũng là đây... tiếng hoan-ca của đoàn Thiên-sứ, tiếng reo mừng của những gã chăn-chiên nào có ai quan-tâm đến. Hồi chuông Nô-ên từng lúc reo lên in sâu vào đêm trường thê-lương, tiếng hát mừng lanh-lảnh hòa với tiếng nhạc rung lên cùng bao lời tha-thiết kêu mời của các Sứ-giả Tin-lành vang động bốn phương, nhưng nào có được hồi-âm như ý muốn.

Hỡi ai, đang mơ-màng trong giấc ngủ,
Hay thả hồn trôi-giạt bóng thời-gian.
Hay yên-tâm trong cuộc sống bê-bàng.
Có biết chăng, Con Trời xưa giáng-thế ?
Đem linh-ân tô màu bao thế-hệ,
Đem tình-yêu chừng-cứu vạn sanh-linh.

◇

NHỮNG quãng ngày qua, đã rèn tôi trong thách-thức, đã giục tôi theo tiếng gọi thiêng-liêng và dạy tôi trong Lời Thánh năng-quyền.

Hôm nay trở về dưới mái trường cũ, và Nô-ên lại đến. Đến trong tinh-thần chờđón của một học-sinh.

Thời-gian qua như nước cuộn bên dòng, mới đó đây mà đã trải bốn mùa Nô-ên và tôi sắp dự Nô-ên lần thứ năm kể từ ngày bước vào trường Kinh-thánh.

Một lần nữa dầu đón dầu không thì đêm phước-hạnh cũng vẫn đến trên nhân-loại, nhắc-nhở một kỷ-nguyên thanh-bình đã mở từ gần hai ngàn năm trước.

Đêm ấy, Chúa sanh ra trong máng cỏ đê-hèn giữa màn đông tuyết giá; sống ba mươi ba năm trong bần-hàn lao-khổ giữa trần-gian ô-tội ; chịu treo mình trên cây gỗ, huyết tuôn ra trên làn da xám lại giữa trưa hè. Chúa nghiêng đầu kêu khẽ một vài câu thống-thiết — « xong rồi » ?.. — Chúa yêu-thương dâng mình cho nhân-loại.

Chúa ơi ! Ngài chắc biết đêm nay muôn triệu người trên thế-hạ và trong ấy có con đang hòa nhịp dâng lên những bài ca cung-chúc, những máng lòng rộng mở, xin mời Chúa ngự vào. Hãy biến-đổi đời chúng con như mạch sống tuôn tràn bao ơn-phước, để loè ra nguồn ánh sáng soi đường, dẫn-dắt muôn người trong tăm-tối tìm đến chốn Hài-nhi.

Nguồn hạnh-phước đến từ đêm lịch-sử,
Đem tin vui, khơi mạch sống tuôn tràn.
Đem Thiên-đàng thực-hiện chốn trần-gian,
Đem cứu-rỗi cho bao người ô-tội.
Và đem tôi, thoát vòng vây tăm-tối,
Để tôi đi trong ánh sáng thiên-trình.
Tôi bàng-hoàng hồi-tưởng khúc linh-đinh,
Tôi run-rẩy như toàn thân tê-tái !
Cứu-Chúa tôi yêu-thương và nhẫn-nại,
Không bỏ tôi trong kiếp sống lạc-loài... !
Trên quá-trình, hiện-tại với tương-lai,
Chúa vẫn sống, yên lòng tôi mãi mãi...

◇

Tôi nguyền dâng tất-sanh dầu trễ-nải.
Chúa vui dùng như tia lửa đêm đông.

— *Một học-sinh T.K.T.* — **59.**

Tuyên-úy Chính Quân-khu 5, Đại-úy Mục-sư Đặng-văn-Lục và gia-quyến kính mừng ngày Kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh.

GÓP PHẦN BÓN GỐC

Phương-danh quyên-trợ Trường Kinh-thánh

Hội-thánh Hòa-hưng 1.000đ. ; Hội-thánh Pleiku 220đ. ; Hội-thánh Bình-quế 150đ. ; Truyền-đạo-sinh Ngô-Kỉnh 100đ. ; Hội-thánh Kiến-hòa 400đ. ; Hội-thánh Cái-tàu-hạ 400đ. ; Ông Tham-sự Y-Chôn Mlo Quảng-trị 100đ. ; Ông Võ-ngọc-Kỷ 600đ. ; Hội-thánh Thăng-bình 235đ. ; Giáo-sĩ James Levengston 500đ. ; Ẩn-danh 150đ. ; và Hội-thánh Thạch-bàn 320 (Tính đến ngày 20-11-1959).

XIN CẦU-NGUYỆN ĐẶC-BIỆT

Trong dịp kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh nầy, cả học-sanh lớp Đệ-tam-niên đều được mời đi hầu việc Chúa trong các Hội-thánh vùng Quảng-nam. Cũng có một số học-sanh trong hai lớp đệ-nhị-niên và đệ-nhất-niên đi giúp về Âm-nhạc cùng giảng Tin-lành trong lễ nầy. Xin toàn-thể tôi-tớ và con-cái của Chúa cầu-nguyện cho Linh-công nầy kết-quả đầy vinh-hiển Chúa.

Cũng xin cầu-nguyện rất nhiều cho công-cuộc xây-cất Trường Kinh-thánh mới tại Hòn-chồng Nha-trang sớm hoàn-thành, hầu niên-khóa 1960-1961 có thể khai-giảng tại đó. Hiện tiến-hành cách chậm-chạp. Rất cần có đèn điện ; hiện đương lo xin nhà đèn cho đem vào. Song việc nầy cũng có khá nhiều chướng-ngại nhất là tiền-bạc vì một số khá lớn. Cũng rất cần có máy bơm nước tốt và mạnh.

— *Ban Giáo-sư*

HÒA-BÌNH CHO NHÂN-LOẠI :

(Tiếp theo trang 15)

chúng ta sẽ chỉ là những quái-thai hoặc những kẻ nửa người nửa ngợm vì cơ-thể bị tàn-phá bởi chất phóng-xạ lưu-niên của các loại bom nguyên-tử và khinh-khí. Không, chúng ta thật không muốn và không cần có chiến-tranh. Chúng ta thiết-tha mong muốn và hết sức cần có hòa-bình.

Chúng ta cầu-nguyện cho nền hòa-bình thế-giới. Bởi vì Đức Chúa Trời chúng ta là « Đức Chúa Trời của hòa-bình » ; Ngài không phải là Thần Chiến-tranh. Chúng ta tán-thành và ủng-hộ mọi nỗ-lực phấn-đấu cho hòa-bình, miễn là nó phải thành-thực, không giả-dối. Chúng ta nhiệt-liệt hưởng-ứng sự-nghiệp hòa-bình như thế, vì Chúa chúng ta đã phán dạy rằng « Phước cho kẻ giải-hòa, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời. »

Chúng ta tin rằng hòa-bình nhất-định sẽ thắng chiến-tranh, cũng như chánh-nghĩa thắng gian-tà, ánh sáng thắng bóng tối, sự thánh-thiện thắng tội-ác, Đức Chúa Trời thắng Sa-tan.

Chiến-tranh không phải là định-mệnh. Chiến-tranh không phải là cần-thiết cho nhân-dân các nước, Hòa-bình cần được bảo-vệ, và có thể bảo-vệ được.

Trong lúc chờ đợi thời-kỳ ngàn năm thái-bình cực-lạc trong đó chính Đức Chúa Jêsus-Christ cầm-quyền quản-trị, chúng ta hãy cầu-nguyện cho nền hòa-bình thế-giới ngày nay. Vì cớ những linh-hồn chưa biết Chúa cũng như vì hạnh-phúc toàn nhân-loại, chúng ta hãy chúc cho không có chiến-tranh, chúc cho mọi người cùng sống với nhau hòa-bình và thân-ái.

Vui mừng kỷ-niệm ngày Cứu-Chúa Giáng-sanh năm nay, chúng ta hãy ngưng-thần định-trí trong giây lát, suy-nghĩ đến ý-chí hòa-bình vĩ-đại của Đức Chúa Trời đã biểu-lộ ra trong đêm Đấng Christ giáng-sinh, suy-nghĩ đến những bước đường cực-kỳ phức-tạp gian-lao mà nhân-loại phải trải qua để đạt đến thế-giới hòa-bình. Và chúng ta hãy dẹp khỏi lòng mình những tham-vọng riêng tây hẹp-hòi vị-kỷ, để từ trên các từng trời rất cao kia sẽ có thể vọng đến lòng ta lời chúc hòa-bình bất-diệt mà đêm xưa trên thành Bết-lê-hem xứ Giu-đê các thiên-binh thiên-sứ đã cùng nhau ca-hát :

« Trời cao Thiên-Chúa hiển-vinh,
Dưới đất hòa-bình, nhân-loại yên vui ! »

— *Ái-nhân*

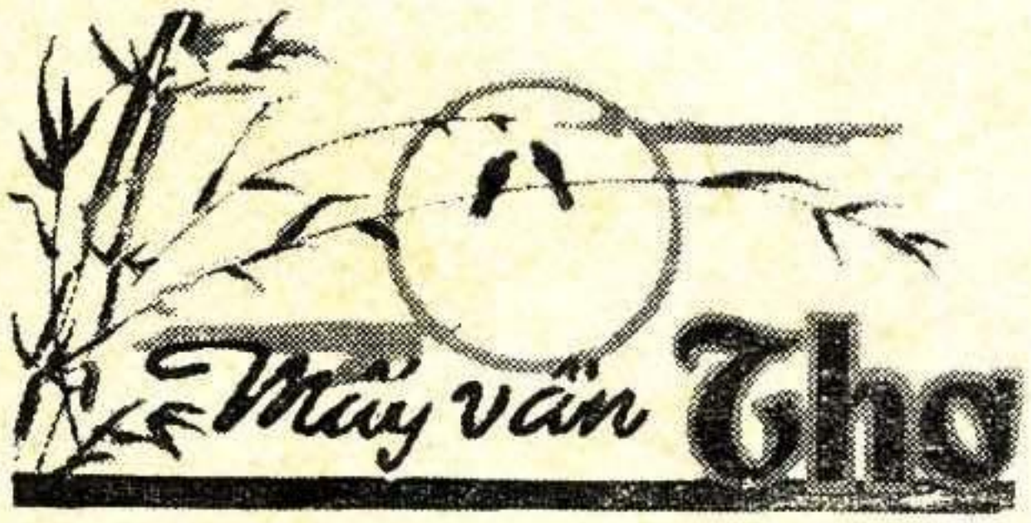

Đêm Giáng-Sinh

Một đêm đông hai ngàn năm trước,
Đêm tối-tăm lạnh buốt ngàn sương.
Đời đang say giấc mộng vàng,
Người người hư mất muôn vàn đau thương !

Bỗng Thiên-sứ canh trường báo động,
Cõi trần-hoàng ác mộng tiêu-tan.
« Sáng danh Chúa trên Thiên-đàng,
Bình-an dưới đất ân ban loài người. »

Thành Đa-vít là nơi xuất-thế,
Chúa giáng-sinh theo kế-hoạch trời.
Jê-sus Cứu-Chúa ra đời
Vì thương nhơn-loại Con Trời giáng-sinh.

Buổi lâm-thế cảnh-tình kham-khổ,
Mảnh khăn the, máng cỏ, chuồng chiên.
Kìa ai nệm ấm, chăn êm,
Hài-nhi giá lạnh, bên thềm sương sa !

Chẳng một khách vào ra thăm-viếng,
Ai là người chiếp miệng thương vay ?
Ngoài ra mấy gã chăn bầy,
Vâng lời Thiên-sứ vào đây tôn-thờ.

Ngôi sao mai phương trời hiện tỏ,
Dẫn ba vua vào đó mừng Ngài,
Lễ dâng chiêm-bái Con Trời,
Đông phương trở bước, vội dời báo tin.

ooo

Đêm đông ấy chìm trong dĩ-vãng,
Hai ngàn năm lẳng-lặng trôi qua.
Đêm... về cảnh vật hoan-ca,
Ngợi Con chí-thánh sinh ra cứu đời.

Ôi ! Nhơn-loại lòng trời thương-xót,
Ban Jê-sus cứu-chuộc loài người.
Kíp mau thờ-lạy Con Trời,
Hồn người được cứu, tội người được tha.
Phục-hòa với Đức Chúa Cha !

HƯỚNG VỀ BẾT-LÊ-HEM

ĐÊM nay trời Nam sương gió,
Con hướng về Bết-lê-hem.
Vòm trời khuya, trông thăm-thẳm.
Sương rơi, lệ ứa bên thềm.

Nơi đây hai ngàn năm trước,
Chúa giáng-sinh nơi chuồng chiên.
Chiếc khăn the trùm máng cỏ,
Hài-nhi giấc lạnh êm-đềm.

Chúa ôi ! tình thương vô-đối,
Vì con, xuống chốn dê-hèn.
Quản chi thân vàng mạng báu,
Cuộc đời đau khổ truân-chuyên.

ooo

Tiễn Con Trời đoàn Sứ-thánh,
Nhạc thần trỗi khúc hoan-ca.
Tin-lành đồn vang vũ-trụ,
Thanh-bình thế-hạ bao-la.

Ngoài cánh đồng khuya xa vắng,
Đoàn chăn chiên vào tôn-vinh.
Máng cỏ hào-quang chiếu diệu,
Vội-vàng rao báo tin lành.

Ngàn dặm đông phương viễn-khách,
Ba vua tìm Chúa tôn-thờ.
Lễ dâng : vàng, hương, một-dược,
Thỏa lòng trở bước quê xưa.

Dưới ánh đèn sao rực-rỡ,
Nhớ mùa nhớ cảnh Chúa ôi !
Đâu, hương giáng-sinh năm ấy ?
Cho con hưởng chút thơm rơi.

Quán hẹp lòng con chẳng hẹp,
Khác nào Ai-cập hữu-duyên.
Buổi sơ-sinh vun thân Chúa,
Muôn đời nhuần gội ơn thiêng.

Nguyện Chúa hai ngàn năm trước
Cho con vững bước theo Ngài.
Trải khắp hang cùng ngõ hẻm,
Tin-lành rao báo khắp nơi.

— *Nguyễn-đức-Tuấn*
Long-mỹ

CÔ-NHI-VIỆN TIN-LÀNH

Tạ ơn Chúa, suốt bốn tháng qua, kể từ ngày khai-giảng niên-học 1959-1960, Ngài có ban phước cách dồi-dào cho Viện và trường Bết-lê-hem. Các em được mạnh-khỏe tươi-vui và tiến-triển về phương-diện thuộc-linh cũng như về phương-diện học-vấn. Ngoài giờ học, các em cô-nhi lớn được luân-phiên tập-tành phụ-trách việc chợ-búa, chăn nuôi, bếp-núc và cả chức-vụ trưởng-phòng nữa. Cảm ơn Chúa các em biết nghĩ đến công-việc lợi-ích chung, rất hăng-hái hoạt-động theo phận-sự đã giao-phó.

Lễ Giáng-sanh sắp đến. Các em đua nhau học thuộc lòng phần Kinh-thánh đã chỉ-định và các câu gốc Trường Chúa-nhựt trong năm để dự kỳ thi Viện tổ-chức nh ơn ngày NÔ-ÈN. Ban diễn-lễ của Viện cũng đang ráo-riết tập dượt, cốt làm sáng danh Chúa trong ngày vui-mừng lớn cho nhân-loại ta.

Hai ngày 17 và 18 tháng 11, có Bác-sĩ Dick và cô Y-tá ở Bệnh-viện riêng cho người bị phung của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam ta tại Ban-mê-thuột đến săn-sóc sức khỏe cho các em trong Viện.

Chiều tối ngày 21-11, Viện được hân-hạnh chào mừng ông Chủ-nhiệm Mục-sư W. H. Brooks và phu-nhân hầu việc Chúa ở Vancouver Canada. Hai ông bà từ Đà-nẵng đáp Phi-cơ đến ghé Nha-trang vài tiếng đồng hồ thôi, rồi phải vào Sài-gòn để kịp chuyến máy bay sang xứ khác. Dầu rất ít thi-giờ, mà ông bà cũng dành cả tiếng đồng-hồ thăm viếng Viện, trò-chuyện, chụp ảnh đoàn Cô-nhi và tỏ ra rất hài lòng về công-tác từ-thiện của Hội-thánh chúng ta. Các trẻ thơ côi-cút được an-ủi vui-vẻ tạ ơn Chúa về sự viếng thăm bất-thường và đầy ơn của đầy-tớ Ngài.

Cô-nhi Viện Tin-lành

Toàn thể cô-nhi và học-sinh Trường **Bết-lê-hem** chân thành kính chúc quí cụ, quí nhà hảo-tâm và quí độc-giả Thánh-Kinh Báo, một NÔ-ÈN đầy VUI-VẺ và một NĂM MỚI đầy ƠN LÀNH PHƯỚC LẠ từ Cha Thiên-thượng. — *Ban Giám-đốc*

PHƯƠNG-DANH QUYÊN-TRỢ QUỸ CÔ-NHI VIỆN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG :

Hội-thánh Phan-thiết :

Bà Trần-Mỹ	200đ.
Cụ Mục-sư Lê-khắc-Chấn	100đ.

Hội-thánh Ban-mê-thuột :

Ông bà Lê-xuân-Vân	2.000đ.
Ông Lê-văn-Lập	100đ.

Tính đến ngày 21-11-59

— *Ban Giám-đốc*

Hồ nuôi cá tại Cô-nhi Viện Tin-lành

CHUÔNG THIÊNG VỌNG TIẾNG

GIẬT MÌNH

BÀ O... là thuộc-viên của chi-hội X... Bà có tật ngủ gục trong khi nghe Mục-sư mình giảng-dạy. Buổi sáng Chúa-nhật nọ, bà chễm-chệ ngồi ở hàng ghế trước, và tỏ vẻ chăm-chỉ nghe giảng. Song ít phút sau, theo thường tật, giấc diệp đã bắt đầu lai-vãng...

Trên giảng-đàn, Mục-sư vẫn sốt-sắng truyền sứ-mạng Chúa. Đến một chỗ thuật lại ơn Chúa, Mục-sư lớn tiếng la lên : « Ha-lê-lu-gia » ! Tức thì bà O... vụt đứng dậy, tưởng là giờ nhóm chung-kết, bèn cất giọng : « Kính-khen Jêsus... A-men... » Cả cử-tọa đều ngơ-ngác nhìn bà...

Từ đó về sau, bà O... được liệt vào hàng tín-đồ sốt-sắng và chăm-chỉ nghe giảng nhất ở trong chi-hội X...

— *HỒNG-SƠN*

DÂNG CHO NGÀI...

— Àn, Ái ơi, các con có học thuộc bài diễn lễ Nô-ên mà Mục-sư đã cho đó chưa ?

— Dạ, con đã học thuộc rồi ba à ! Còn em Ái chưa thiết thuộc.

— Sao vậy ?

— Mấy ngày nay em phần học bài ở trường, phần lợi-dụng các giờ rảnh để may mấy bộ đồ mà má bảo.

— Đồ gì ? — Ba nghe má con nói đã may sắm cho các con đủ rồi, mà bảo may gì nữa ?

— Thưa, con nghe má nói, em Ái may các bộ đồ đó để cho em Lan con của ông bà Mục-sư Sớm. Mà ba ơi, Con nghe má nói cho tới hôm nay gần lễ rồi mà em Lan, anh Sĩ, anh Hòa, mấy con của ông Mục-sư chưa anh em nào có đồ để mặc như hai anh em con để dự và diễn lễ Nô-ên. Trải qua mấy tháng nay ông Mục-sư bị đau không đi làm mộc được, còn bà thì phải lo chạy chữa cho ông nên sự buôn bán bị bê-trễ, thành thử gia-đình ông bà phải bị túng-bấn lắm. À ! thưa ba, sao ông Mục-sư không đi hầu việc Chúa như ông Mục-sư Quí ở Hội-Thánh mình vậy ba ?

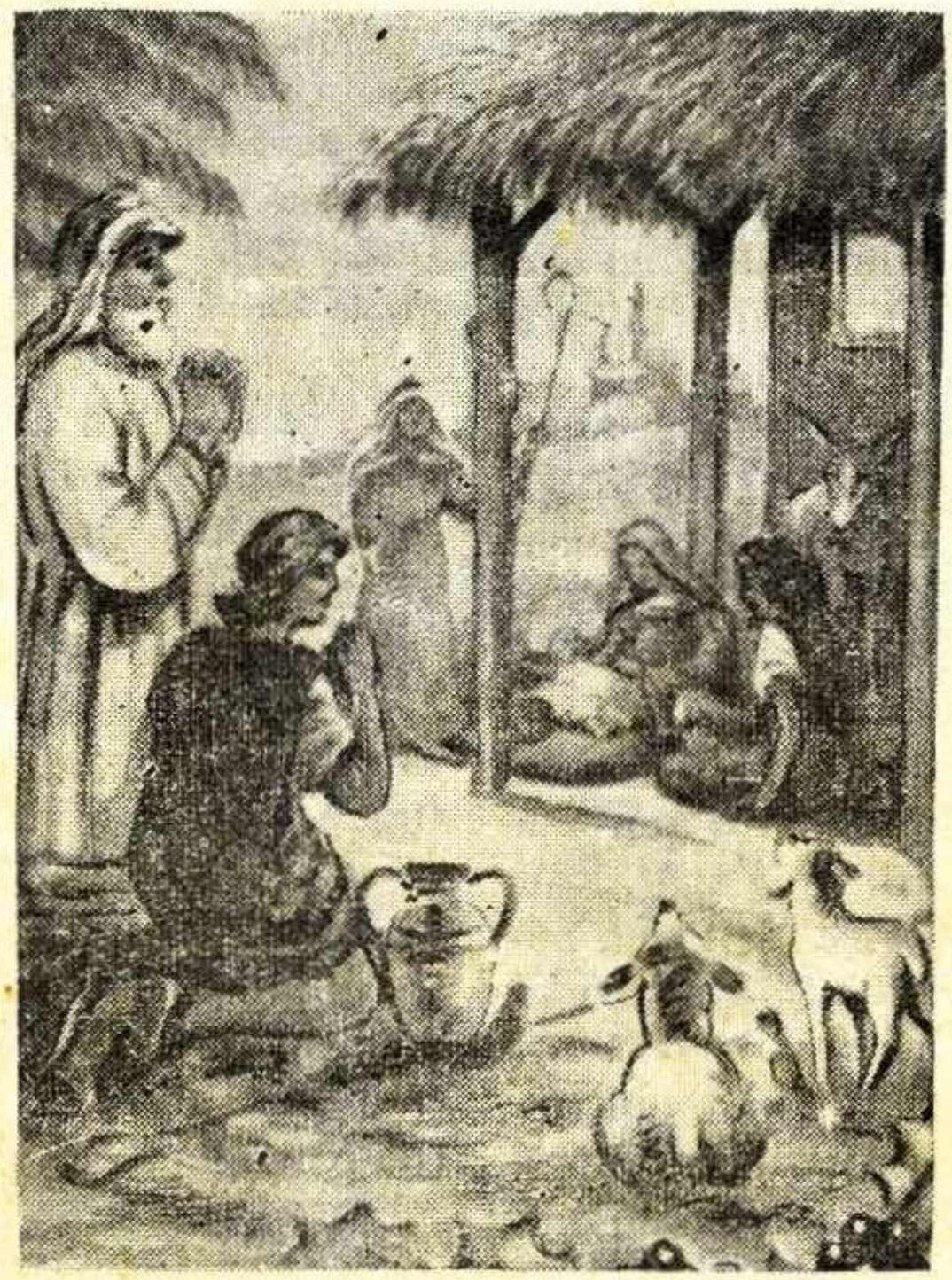

Ông bà Tâm là chấp-sự trong Hội-thánh, hầu việc Chúa sốt-sắng và yêu-thương anh em mình hay chẩn-tế những ai lâm-nạn. Ông thì đương làm thơ-ký cho một hãng buôn nọ, còn bà thì đảm-đang một cửa hàng tạp-hóa nên gia-đình nầy được khả dư-dả. Sẵn lòng yêu Chúa mến người, lại là người khá-giả nên hay giúp-đỡ anh em mình nhứt là các tôi-tớ Chúa khi hữu-sự. Việc hay làm từ-thiện của ông gây cho gia-đình một ảnh-hưởng tốt, sốt-sắng yêu-thương anh em mình. Ông chấp-sự Tâm khi nghe đứa con trai tỏ cảnh-tỉnh và hỏi về ông Mục-sư Sớm thì dường như sực nhớ đến gì ! nên bối-rối, bèn bảo con mời bà chấp-sự đến rồi nói rằng : — Con ! Ông Mục-sư Sớm về ở gần nhà mình hơn một năm rồi, sao con không tìm hiểu để đến hôm nay con mới hỏi ba như vậy... ? ông bà Mục-sư cũng đã hầu việc Chúa ở trong nhiều Hội-thánh trải hơn mấy mươi năm, nay tuổi ông đã già, sức đã mòn nên Hội-thánh để cho ông về hưu. Tội-nghiệp ! các ông bà Mục-sư về hưu không có tiền hưu-trí, chỉ khi nghỉ việc thì Hội-thánh có cho số tiền không đáng kể để lập vốn làm ăn. Về phần ông bà Mục-sư Sớm nầy với số tiền Hội-thánh giúp-đỡ mua được căn nhà tôn nhỏ hẹp gần nhà chúng ta, còn lại chút ít tiền thì bà làm vốn buôn xe nước đá ở gần ngả tư đường nầy. Còn ông Mục-sư thì biết làm đồ mộc như cất nhà cây, đóng ghế, tủ, bàn khéo-léo lắm. Mấy tháng nay ông bị đau cẳm dây-dưa nên mất sức nhiều, không

thể đi làm việc được còn bà bán nước đá gặp mưa muộn nên bị ế-ẩm; vả lại, mắc lo chạy chữa thang thuốc cho ông vừa qua, nên gia-đình ấy lâm vào cảnh túng-thiếu lắm. Ba biết hoàn-cảnh của ông bà Mục-sư nhiều, nhưng mấy tuần-lễ rồi ba quên mất đi vì bận nhiều việc nào ở sở làm phải lo sổ-sách để tính tất-niên, nào về Hội-thánh tiếp với Mục-sư lo cuộc tổ-chức về ngày lễ Giáng-sanh của Cứu-Chúa Jêsus. Nay con không nhắc ba nhớ, chắc quên mất rồi, và đã làm lỡ mất một dịp tiện tốt: ấy là cứu-tế cho gia-đình ông bà Mục-sư Sớm để ông bà và các cháu có thể dự lễ Nô-ên, kỷ-niệm ngày giáng-sanh của Hài-nhi Bết-lê-hem một cách vui-vẻ.

Má thằng Ân, mình tệ quá không nhắc tôi với?... Tôi đã định rằng hai vợ chồng mình đến lễ Nô-ên nầy phải dâng gì cho Chúa? Ba Bác-sĩ dâng Vàng, Nhũ-hương, Một-dược cho Con trẻ Thánh Jêsus đã hạ-sanh tại Bết-lê-hem rồi, còn ta, dâng gì cho Ngài hôm nay? Ngài là Cứu-Chúa của cả nhơn-loại và chúng ta, bởi sự phó mạng vàng Ngài vì chúng ta, thì chúng ta hãy báo đáp, dâng gì cho Ngài? Thân-thể? Phải, chúng ta nên «dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và thánh cho Ngài» để vinh-hiển danh Ngài. Dâng vàng, bạc, của cải-của ta? Phải, Chúa ưa-thích lắm! Chúng ta hãy xem Kinh-thánh II Cô-rin-tô 9: 6-12... Thật vậy, Chúa Jêsus muốn chúng ta dâng tiền vào Hội-thánh để lo nền tự-trị tự-lập cho vững-vàng, mà Ngài cũng muốn ta sẵn-sàng làm mọi việc lành với anh em mình là... cứu-giúp người túng ngặt. Như ông Phao-lô dạy: «Vì việc phát tiền bố-thí đường ấy chẳng những đỡ ngặt cho các thánh-đồ mà thôi, lại xui nhiều người càng tạ ơn Đức Chúa Trời.» Gia-quyến ông bà Mục-sư hưu-trí ở một bên chúng ta đương túng ngặt lại gặp hoạn-nạn, ông còn kém sức mạnh. Có cơ-hội tốt cho chúng ta, gia-đình mình sắp dự lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa Jêsus làm-phàm là sự vui mừng cho nhà ta, thì ta nên làm việc nghĩa và tốt-đẹp nầy. Phải không mình?... Mấy con? ...

Bà chấp-sự cũng không nhường việc tốt-đẹp đó cho một mình ông thôi đâu, bèn đáp ngay: — Mình! Tôi thấy mình bận việc quá nên chưa nói, chớ tôi có lo sẵn cả, tôi đã lo mua sẵn-sàng đồ cho các cháu con của ông bà Mục-sư rồi, chỉ bảo con Ái nó may thêm ít đồ nữa để có khá khá rồi tôi với mình sẽ đến tặng quà cho các cháu ấy. Cũng đã có tiền gói sẵn đây, cũng để sẽ làm quà tặng cho ông bà Mục-sư. Đây mình xem... Còn các đồ kia là quà của gia-quyến Mục-sư bổn-hội mình.

Ân, Ái cũng lật-đật chạy vào buồng mang mấy gói ra đưa cho ba chúng và nói: — các con có mua sẵn các món đồ chơi về Nô-ên và ít món đồ cần-dùng cho ông bà Mục-sư để tặng quà Nô-ên cho gia-đình ông bà Mục-sư.

Ông chấp-sự Tâm tỏ vẻ vui-mừng khôn-xiết, vì biết gia-đình, từ vợ đến con đều có lòng kính-mến Chúa và yêu-thương người. Ông bèn mở Kinh-thánh đọc thêm câu: «Nếu ai có của-cải đời nầy, thấy anh em mình đương cùng-túng mà chắc dạ, thì lòng yêu-mến Đức Chúa Trời thế nào ở trong người ấy được?»

Rồi gia-đình hiệp lại lớn tiếng ngợi-khen Chúa và đồng-thinh hát bài Thánh-ca 507 «Đêm thánh thay rực-rỡ quang-minh.»

Đinh!... Đôông... Đinh!... Đôông!... Đinh!... Đôông... Giờ diễn lễ sắp cử-hành. Ông bà chấp-sự và ông bà Mục-sư hưu-trí đã vui-vẻ đến chiêm-bái Con Trẻ Thánh đã sanh ra. Còn các con của hai gia-đình ấy đang cùng ban diễn-lễ trình-diễn theo thứ lớp để bày-tỏ ân sâu của Đức Chúa Trời đối với nhân-loại trong Hài-Nhi Thánh tại Bết-lê-hem.

— *Thái-bình-dương*

HÀNG GHẾ TRẺ EM

TÌM HIỂU TRƯỚC NGÀY NÔ-ÊN

ĐƯỜNG Dầu-tiếng — Tây-ninh hẹp mà lại lồi-lõm. Ngồi trên ô-tô mà tôi có cảm-tưởng như đang ngồi trên lưng ngựa phi nước đại. Lâu quá ! Ngồi mỏi lưng quá mà chưa đến Tây-ninh.

Ô ! Kìa, lù lù một ngôi nhà đồ-sộ ! Có lẽ nhà-thờ Tin-lành. Chiếc xe từ từ ngưng chuyển bánh rồi dừng hẳn. Bước xuống xe nhìn quanh, không phải đây là bến xe Nam-hoa, kìa là « Tòa-thánh, » tôi phải lên xe lôi để đến nhà-thờ Tin-lành...

Kìa ! Chú Chín !

— Chú Chín

— Chú Chín

Một đứa, hai đứa, rồi cả bốn đứa cháu đều reo lên, đến cả con Thiên-Hương mới biết đi lẫm-đẫm cũng kêu.

— Chú Chín ! Thôi thì H. Ân, Thiên-Bửu, Thiên-Tứ, đứa nắm tay, đứa bá cổ mừng là mừng.

— Bắt đền chú đấy !

— Tại sao ?

— Tại chú lâu lên quá. Mấy đứa cháu cứ nhắc chú mãi...

Rồi chúng níu, kéo, nói chuyện rối-rít không để tôi kịp chào, mừng anh chị Năm tôi.

— Chú Chín ơi, lại Bửu chỉ nầy xem !

Lại nữa, chú Bửu lí-lắc nầy chắc muốn ăn bánh rồi đây mà sợ ba nên nhờ tôi « ngoại-giao » giùm chứ gì !

Bửu kêu gì ? Muốn ăn bánh hả, chú lấy cho — Tôi định mở tủ lấy cho Bửu cái bánh thuẫn nhưng nó lại níu lại và nói

— Không, chú lại cháu hỏi cái nầy, ngộ lắm !

Thế là tôi chiu theo ý muốn của cháu để coi nó muốn cái gì —

— Chú Chín à ! Chị Hai hỏi tại sao bảng nầy để « CHÚA GIÁNG-SANH » bảng kia lại để chữ « Nô-ên. » Câu hỏi ngây-ngô của hai đứa cháu làm tôi bật cười, tuy-nhiên, tôi phải giải-thích chúng hiểu.

— Có lẽ trong các độc-giả tí-hon của tôi cũng có em đồng ý với câu hỏi của H. Ân và Bửu. Mỗi các em xơi bánh đi rồi nghe tôi giải-thích cho hai đứa cháu ngây-thơ yêu-dấu của tôi — Chữ « CHÚA GIÁNG-SANH » hay chữ « NÔ-ÊN » cũng có nghĩa như nhau. Nô-ên có nghĩa là sanh ra hay là sanh đẻ, nó do gốc tiếng La-tin là « Na-ta-li » (Natalis,) cũng như tiếng Việt hiện có phần nhiều do gốc chữ hán vậy. Tiếng Anh, Lễ Chúa giáng-sanh kêu là

H. Ân nhanh miệng.

— Kêu là « Cờ-rít-mét » phải không chú Chín ?

— Phải, giỏi lắm đấy, tiếng Anh gọi là Christmas là ngày lễ của Chúa.

— Chúa giáng-sanh nhằm ngày nào chú Chín nhỉ ? Phải ngày 25 tháng chạp năm thứ nhứt không ?

— Hồi trước người ta tưởng vậy, nên đặt năm ấy là năm thứ nhứt ; nhưng 200 năm sau, người ta mới biết lầm sót mất hết 4 năm. Ngày và tháng thì không ai biết rõ. Chỉ biết Đức Chúa Jêsus-Christ giáng-sanh vào mùa đông trong máng cỏ chuồng chiên ở Bết-lê-hem xứ Do-thái. Vì cớ ấy, các cháu biết không, người ta có thể biệt riêng ngày nào cũng được trong một năm : 23, 24, 25, hoặc 26 tháng chạp để kỷ-niệm ngày Chúa sanh. Mỗi nhà-thờ đều đua nhau trang-hoàng rực-rỡ, nào là máng cỏ, chuồng chiên, nào là bác-sĩ ngôi-sao... để tượng-trưng nơi chỗ Ngài sanh và những kẻ thờ-lạy Ngài.

Bửu liếc nhanh cây Nô-ên chậm-rãi nói :

— Cháu đã hiểu những lời ấy, vì tuần rồi cô G. S. T. C. N. đã dạy về sự-tích Chúa giáng-sanh. Nhưng cháu không hiểu sao năm nào Bửu cũng thấy người ta chưng cây Nô-ên.

Hồng-Ân lanh miệng đáp :

— Chưng cây Nô-ên cho đẹp chớ chi phải không chú Chín ?

Điều đó cũng có, chưng cây Nô-ên cho đẹp vì có những dây kim-tuyến sáng ngời, những trái châu vàng, đỏ óng-ánh, những dây đèn chớp tắt đủ màu rực-rỡ... Có cây Nô-ên càng tăng vẻ trang-nghiêm và đẹp-đẽ. Nhưng tại sao người ta có thói quen chưng cây Nô-ên vào ngày lễ Giáng-sinh của Chúa ?

— Không biết

— Chưa biết

Bửu tiếp lời

— Thôi, chú kể đi chú Chín

— Khoan hả, để chú uống miếng nước thấm giọng cái đã, nói nãy giờ khan cổ rồi !

Tôi tằng-hắng lấy giọng :

— Hồi xửa hồi xưa đó nhé, hồi mà chú cháu mình chưa chào đời, ở bên Âu-châu, có vài nước họ thờ cây-cối như người Thượng-du ở xứ mình thờ thần cây, thần núi, thần sông. . vậy đó họ thờ cây thông, cây sồi... những cây mà tư mùa tám tiết vẫn xanh um, không héo, không tàn, không ủ-rũ. Mỗi khi ăn tân-gia (nhà mới) họ đời cây thông về nhà để cầu may như nước mình có tục chưng cây mai trong ba ngày Tết vậy !

Còn cây sồi (nước mình không có cây sồi) người ta sùng nó như cây «thần» Hàng năm dân-tộc Đức thường hay dùng nữ đồng-trinh (con gái) để tế cây « thần » ấy. Vì họ cho rằng « thần » đẹp ý đàn bà hơn đàn ông và chỉ đàn bà mới có linh-tánh hiểu biết các « thần. » Gia-đình nào có cô con gái được dâng cho thần là một đại phước !

Để tránh tai-nạn bất-ngờ có thể xảy ra trong nhà, họ còn lấy tro cây sồi để làm bùa hộ mạng cho gia-đình họ. Mỗi lần rước tro cây sồi là một cuộc lễ long-trọng.

Đốn cây là một việc hết sức thận-trọng và có người không dám đốn nó vì sợ chết. Đến thế-kỷ thứ tám, ông Bô-ni-phát (Boniface) thấy dân chúng quá mê-tín, đến nỗi các tín-đồ Tin-lành cũng chịu ảnh-hưởng ấy, nên ông giảng-giải cho tín-đồ biết cây không có quyền làm hại ai, chỉ Đức Chúa Trời có quyền và chỉ thờ một mình Ngài mà thôi.

Tín-đồ, chịu ảnh-hưởng Bái-vật-giáo, luôn sợ nên một ngày kia ông làm lễ đốn cây và mời nhiều người đến dự.

— Hãy mang cây nầy về để làm vật kỷ-niệm — Ông Bô-ni-phát tiếp — Giống cây vẫn giữ vẻ xanh tươi trong khi muôn vật ủ-rũ. Không nên khen-ngợi quyền-uy Đức Chúa Trời trong rừng rậm với những thủ-tục man-rợ. Các anh cho sống nó sống, đốn nó ngã. Nào hãy đốn đi mang về.

Không một ai dám đốn. Ông phải tự tay đốn lấy đem về chất trong nhà thờ để đến mùa đông sưởi và cũng chừa vài nhánh để làm kỷ-niệm. Ông cũng nhắc cho các tín-đồ biết ân-điển và quyền-năng của Đức Chúa Trời. Chính Chúa là cây sự sống. Lần lần họ bãi-bỏ việc thờ cây thần ấy và cũng từ đó cây Nô-ên được chưng ra trong mọi gia-đình. Các nước Âu-châu bắt chước theo và lần lần lan-tràn khắp thế-giới như ngày hôm nay các cháu được thấy cây Nô-ên đã chưng trong nhà thờ nầy.

— Hay quá ! Hay quá ! Các cháu vỗ tay khen hay.

— Còn một chuyện nữa, chú kể đi ! Hồng-Ân nói :

— Chuyện gì ?

— Chuyện ông già Nô-ên.

— Ông già Nô-ên

— Ông già Nô-ên ấy à, ông là tượng-trưng ông Saint Nicolas xưa hay yêu người, yêu trẻ. Nói đến đây tất cả đều im-lặng vì nghe có tiếng gọi.

— Bửu à, thưa chú Chín đi ăn cơm con ! — Anh Năm tôi nói —

Tôi đành tạm ngừng câu chuyện và dùng bữa cơm rất ngon trong mùa Nô-ên năm ấy.

— *T. Đ. S. Huỳnh-tích-Đức*

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN

NHƠN NGÀY LỄ GIÁNG-SINH, NHẮC LẠI VAI-TRÒ PHỤ-NỮ...

ĐÔNG tây hiền-triết xưa nay đã nói nhiều về người đàn-bà. Hoặc được đề-cao hay bị khinh-miệt, người đàn-bà vẫn chiếm một địa-vị không kém phần quan-trọng trong lịch-sử nhơn-loại. Ngày kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sinh đã đến, thiết-tưởng không gì thú-vị hơn cho ta dở lại các trang Thánh-sử để suy-gẫm qua thế nào Kinh-thánh đã nói về người đàn-bà. Những việc xảy ra kinh-thiên động-địa có ảnh-hưởng đến toàn thế-giới, ta có thể nói bắt đầu từ nơi người đàn-bà. Thời Cựu-ước, người đầu tiên đã gây cho cả nhơn-loại bị cám-dỗ trụy-lạc là người đàn-bà. Rồi đến buổi giao-thừa của Cựu và Tân-ước cũng đến khi Tân-ước khai-đoan, thiên-ý cũng thấy đều tập-hợp trong thân của hai người đàn-bà: Ê-li-sa-bét mẹ của Giăng Báp-tít và Ma-ri là mẹ của Chúa Jêsus. Bấy nhiêu điều đó làm một bảo-chứng rất vững-chắc cho địa-vị và vai-trò của người đàn-bà theo quan-điểm của Kinh-thánh. Bảo-chứng ấy không làm cho người hiền nội-trợ lên mình kiêu-ngạo, trái lại càng nỗ-lực truy-cầu thêm ân-tứ mới lạ của Đức Thánh-Linh để làm xong phần nào sự đòi hỏi của thiên-chức mình trước mặt Đức Chúa Trời. Bảo-chứng ấy cũng là tiếng chuông cảnh-tỉnh báo thức những ai mê-mộng đã phàn-nàn rên-siết dưới trách-nhiệm thay mặt Đức Chúa Trời nuôi con giúp chồng trong sự kiến-lập gia-đình lạc-viên. Bảo-chứng ấy cũng giác-ngộ những ai đã mù-quáng khinh thường địa-vị của người đờn-bà.

ĐỜN-BÀ LÀ MỘT NGƯỜI

Sáng thế ký 1 : 26 chép Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người... Đức Chúa Trời dựng nên loài người giống như hình Ngài v.v... Câu nầy đã minh-định ý-nghĩa của chữ «người» rất đầy-đủ. Chữ người ở đây gồm có cả «nam» lẫn «nữ.» Tên A-đam chỉ là đại-biểu một danh-từ tập-hợp của sự sáng-tạo. Vậy chữ «người» ở đây chỉ về một «nam» hoặc một «nữ» hay toàn thể nhơn-loại.

PHỤ-NỮ TRONG KẾ-HOẠCH SÁNG-TẠO

Vô-luận giải-thích Sáng-thế Ký 2 : 21-24 như thế nào, ai cũng phải công-nhận Kinh-thánh đã biểu-thị cách tỏ-tường rằng người nam và người nữ vốn là một thể liên-hệ bất-khả phân-ly. Vì cớ có «nữ» mới hoàn-thành «nam» làm một «người» Cho nên không có «nữ» thì «nam» không thể phù-hợp được cái thông-nghĩa của chữ «người.» Sự xuất-thế trước tiên của A-đam chẳng qua là được có cái ý-nghĩa đứng đầu trong sự sáng-tạo, nhưng không có cái quyền trác-việt. Bởi cớ cho nên Đức Chúa Trời phú cho người nam và người nữ có một địa-vị bình-đẳng và hỗ-tương ỷ-lại. Nói đến chỗ người nữ kém hơn người nam là nói chỗ kém về thể-lực mà không nói được kém về dũng-khí, hoặc tinh-tinh nhẫn-nại trong nghịch-cảnh hoặc trong sự ưu-tư thống-khổ. Người nữ sở-dĩ mất sự tôn-trọng và tín-dụng, không bảo-trì thế-lực bình-quyền trong gia-sự là vì A-đam bởi Ê-va mà bị cám-dỗ trụy-lạc. Dầu vậy, người Do-thái xưa cũng không hoàn-toàn quên sự khải-thị nguyên-lai trong Kinh-thánh, nên người nữ Hê-bơ-rơ vẫn được chồng kỉnh-ái. Kịp đến khi đạo Đấng Christ xuất-thế, bình-quyền của phụ-nữ được khôi-phục. Phàm nơi nào có đạo Đấng Christ truyền đến, phần

đồng phụ-nữ nơi ấy được chồng thân-ái kỉnh-vì, xem như một bạn lữ tâm-phúc và là một vị cố-vấn trung-thực.

PHỤ-NỮ TRONG THỜI-ĐẠI CỰU-ƯỚC

Xem Kinh-thánh ta thấy dưới chế-độ của người Hê-bơ-rơ, người nữ Do-thái xưa vốn có một địa-vị sùng-cao hơn phụ-nữ các nước lân-cận. Họ hưởng được một quyền tự-do lớn rộng hơn và đảm-nhậm nhiều chức-vụ trọng-yếu. Địa-vị xã-hội của họ cũng được tôn-trọng cao-quý. Luật-pháp ban-hành tại núi Si-na-i, truyền cho kẻ làm con phải hiếu-kính mẹ như hiếu-kính cha (Xuất 20 : 12). Ngay khi ở chế-độ gia-trưởng người phụ-nữ Hê-bơ-rơ cũng được tôn-trọng như thế. Sa-ra ở trong nhà của Áp-ra-ham quả có một địa-vị tôn-qui và rất được ân-sũng. Thế-lực của Rê-be-ca cũng không kém gì Y-sác. Sự mỹ-lệ của Ra-chên được Gia-cốp quyến-sũng, nên trong gia-tộc ta thấy Ra-Chên được có một quyền-lực bình-đẳng. Ngoài ra còn có đa-số phụ-nữ Hê-bơ-rơ cho ta thấy rõ thật-sự nầy. Mi-ri-am một nữ tiên-tri dắt-dẫn đoàn phụ-nữ hát bài khải-ca tụng-dương thành-tích thắng địch (Xuất 15 : 20). Đê-bô-ra một nữ tiên-tri trứ-xưng dùng sức một người đàn-bà thắng được quàn Ca-na-an. Bộ-tướng là Ba-rác nếu không có bà đồng-hành ắt không chịu tiến-binh công-địch (Quan-xét 4 : 8). Ta cứ đọc bài khải-ca của Đê-bô-ra ở Quan-xét đoạn 5, ta biết được phụ-nữ của thời-đại ấy ưu-tú là dường nào ! Hơn nữa còn có một thi-tài thiên-phú trong linh-tinh mỹ-lệ tươi vui của một người đàn-bà xinh-đẹp kỉnh-kiền : An-ne, mẹ của Sa-mu-ên. Và cứ theo bài thi-ca của bà trước-tác, người Y-sơ-ra-ên cho ta biết là một giai-tác tối thâm-diệu trong các cổ-ca Hê-bơ-rơ (Sa 2 : 1 - 10). Kỳ-dư còn có nhiều người đàn-bà khác hoặc thiện hoặc ác cũng tạo được sự-nghiệp lớn-lao trong hai nước Giu-đa và Y-sơ-ra-ên xưa. Trong các sách ghi lại liệt truyện của các vua trong Kinh-thánh ta thấy thường hay liên-kỳ tên của người mẹ vào đó. Điều nầy chứng-minh cho ta thấy Kinh-thánh trọng-thị các vị vương-mẫu ấy để luận đến sự nghiệp của người con. Như thế ta thấy rằng phụ-nữ đối với gia-đình, xã-hội, quốc-gia có sự quan-hệ trọng-yếu là dường nào. Cứ theo lời ngạn-ngữ của người Hê-bơ-rơ : « Chớ bỏ phép-tắc của mẹ con... kẻ nào chống-nghịch phép-tắc đó ắt bị Đức Chúa Trời rủa-sả v. v... (Châm 1-8 ; 6-20) chứng-tỏ cho ta sự huấn-dục và quyền-lực của phụ-nữ trong thời-đại cựu-ước (Châm 19 : 62 ; 20 : 20 ; 30 : 11, 17).

PHỤ-NỮ TRONG THỜI-ĐẠI TÂN-ƯỚC

Cơ-đốc-giáo xuất-thế mở cho phụ-nữ toàn thế-giới một kỷ-nguyên mới. Ma-ri tuy xuất-thân từ chốn hàn-vi được hoài-thai Cứu-Chúa nhân-loại, nên người đàn-bà được chiêm-hữu. Sách Tin-lành Lu-ca chép sự giáng-sanh của Chúa Jêsus, làm cho mẫu đạo được thêm phần thánh-khiết. Do đó nhơn-loại đối với phụ-nữ và sứ-mạng của phái yếu được có một quan-niệm cao-thượng, mà văn-học thế-giới hiện-kim đã truyền-bá sự tôn-kính và ngưỡng-lệ. Thiên-ý đã tập-hợp trong thân của một người đàn bà là Ma-ri. Người đã thủ thân như ngọc, lập phẩm trinh-thảo đã làm cho phụ-nữ thế-giới được giải-phóng và nhơn đó trình-độ sinh-hoạt gia-đình cũng được đề cao. Cho nên có người nói rằng nếu chẳng có cái thanh-chơn của Ma-ri thì Cứu-Chúa của nhơn-loại ắt chẳng có nơi nào giáng-thế. Toàn-thể giáo-hội nhơn thâm-cảm sự nhiệt-thành linh-cảm của Ma-ri và vì là mẹ của Đấng Mê-si nên đã sáng-tác nhiều thi-ca rất hay rất đẹp, rất trang-nghiêm để tụng-dương bà. Nhơn đó mà sự dạy-dỗ của tôn-giáo, hy-vọng của tiên-tri cùng lý-tưởng tối-cao của dân-tộc đều nhờ sự sanh ra của Đấng Mê-si do một nữ đồng-trinh mà được thành-toàn. Đến sự dạy-dỗ của Cứu-Chúa Jêsus-Christ và nhơn cái phẩm-đức của Ma-ri mẹ

(Xin xem tiếp trang 41)

GÃ CHĂN CHIÊN DO-THÁI

TRONG tất cả các truyện-tích Kinh-thánh, câu chuyện những gã chăn chiên thức đêm canh-giữ bầy chiên mình và được nghe tiếng ca lảnh-lót của các thiên-sứ cùng với tin lành vui-mừng lớn về Cứu-Chúa Giáng-sanh quả là câu chuyện thích-thú hơn hết các em nhỉ ! Nếu các em thiếu-nhi được qua du-lịch nước Do-thái, các em sẽ thấy những gã chăn chiên tại Xứ Thánh rất ham-thích thức đêm để canh giữ bầy chiên. Người chăn chiên Do-thái là một trong những điều mà xưa nay vẫn không hề thay-đổi chút gì. Hiện nay họ vẫn còn khoác chiếc áo các đồng-nghiệp của họ đã khoác từ ngày xửa ngày xưa, lúc Cứu-Chúa của chúng ta ra đời.

Ở Do-thái người ta bắt đầu làm nghề chăn chiên sớm lắm các em ạ. Từ khi còn là một cậu bé-con đã bắt đầu chăn chiên. Nếu hôm nay các em đi du-ngoạn khắp Xứ Thánh các em sẽ gặp những cậu thiếu-nhi nầy đi chăn chiên cho cha mình, khiến chúng ta nhớ lại vị vua lớn nhứt của nước Do-thái. Các em có nhớ vua đó là ai không ? Phải, chính là Đa-vít. Ngày nay bên Do-thái các cậu bé cũng cầm gậy chăn chiên như thuở nào Đa-vít giữ chiên cho cha mình là Y-sai vậy. Vì đó các cậu ấy rất quen-biết bầy chiên của mình, thậm-chí các cậu gọi tên từng con chiên và rồi các con chiên ấy cũng thuộc lòng tên các cậu đặt cho nó. Mỗi lần các cậu gọi tên con nào là con ấy chạy đến. Nhưng chúng không dại đâu các em nhé. Chúng không bao giờ chạy đến hay đi theo một người lạ. Chắc các em còn nhớ lời Đức Chúa Jêsus phán chớ ? Ngài phán : « Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta biết nó, và nó theo Ta » (Giăng 10 : 27). Các em có muốn làm chiên của Chúa không ? Hãy học-tập nghe cho quen tiếng của Chúa nhé !

Nếu các em tiến sâu vào cảnh đồng quê Do-thái, thỉnh-thoảng các em nghe trên bầu trời vắng-lặng bỗng trỗi lên những tiếng đờn tranh (một thứ đờn dây giống như đờn tỳ-bà) réo-rắt du-dương. Và các em nhìn quanh thì thấy một cậu

bé đang đứng dựa vào một thân cây, tay khảy đờn, mặt-mày vui-vẻ nhìn bầy chiên đang say-mê gặm cỏ. Các em có biết không, những con chiên kia rất thích tiếng đờn.

Chắc các em muốn biết nếu rủi-ro chiên đi lạc thì các gã chăn làm gì ? Các cậu bé chăn chiên ấy không có chó « bẹt-giê » để rượt theo chiên đâu. Nhưng các cậu có một cái trành ném đá. Các cậu đặt vào trong chiếc trành một viên đá và ném theo, không phải ném con chiên đâu nhé, bên chỉ là ném đón đầu con chiên đi lạc. Chiên hoảng-sợ vội quay trở lại nhập bầy. Các cậu bé chăn chiên nầy có biệt-tài sử-dụng chiếc trành ném đá, và rất ít khi các cậu ném trúng chiên mình. Điều nầy giúp chúng ta dễ hiểu tại sao Đa-vít ngày xưa lại thạo dùng trành ném đá như vậy. Bấy giờ Đức Chúa Trời đã dùng chiếc trành ném đá nhỏ-mọn mà Đa-vít sẵn có để chiến-thắng Gô-li-át. Hôm nay nếu Chúa cho các em có một tài-năng hoặc ân-tứ gì, dầu tài-năng và ân-tứ ấy nhỏ-mọn đến đâu, nếu các em biết dâng cho Chúa, Ngài đều sẵn-sàng dùng lấy để chiến-thắng kẻ thù của chúng ta là ma-quỷ và làm cả sáng danh Ngài.

Vậy trong dịp Lễ Giáng-sanh nầy, các em khá nhớ lấy những điều mà chúng ta có thể học được nơi các gã chăn chiên Do-thái.

(Trích-dịch « The Evangelical Christian » tháng 12-58)

— *Thiên-dân dịch thuật*

Cây Nô-ên

Hỡi con, hãy dâng lòng con cho Cha, và mắt con khá ưng đẹp đường-lối của Cha. Châm-ngôn, 23 : 26.

Ôi ! Cây Nô-ên năm nay đẹp quá ! Từ Mục-sư đến tín-đồ trẻ già đều thỏa lòng, trầm-trồ khen-thưởng.

Mà thật thế, cây Nô-ên rất đẹp, làm cho khi mới bước vào nhà giảng Hiệp đã để mắt ngay đến nó. Với những nhành lá xanh tươi đều-đặn, dưới gốc xòe ra nhọn lần lên trên tới ngọn, một ngôi sao sáng được gắn nơi ngọn cây tỏa ra những tia sáng chạy quanh dài xuống tận gốc, do những đường dây kim-tuyến. Trên các cành long-lanh những đèn xanh đỏ đủ màu, có cả những đèn bằng hình người trông rất ngoạn-mục. Đó là tất cả một-công-trình vĩ-đại do các bàn tay thanh-niên hiệp với tôi-tớ Chúa hoàn-thành.

Ngồi nơi ghế giảng-đường tối nay, khi nghe nhắc lại những truyện-tích về sự giáng-sanh của Cứu-Chúa Jêsus-Christ, với tình thương-yêu tuyệt-đối của Đức Chúa Trời ban cho nhân-loại. Nhìn lại cảnh-vật chung-quanh, kìa là thiên-sứ báo Tin-lành cho bọn chăn-chiên, nầy là cảnh ba bác-sĩ theo dấu ngôi sao tìm Cứu-Chúa, và đây cây Nô-ên, lại một lần nữa hình-dáng cây Nô-ên thu hút tâm-hồn của Hiệp, khiến Hiệp phải phân-vân nghĩ-ngợi.

Tại sao ngày Kỷ-niệm Chúa giáng-sanh lại có Cây Nô-ên ? Phải rồi ! Hiệp nhớ lại đã có lần thầy Truyền-đạo thuật cho Hiệp nghe chuyện một Giáo-sĩ đã đến một cây mà dân bản-xứ kia cho là một vị thần-linh của họ, và mỗi năm họ phải dâng cho cây thần ấy một mạng người. Họ tin-tưởng cây ấy có thể cứu họ tha tội họ, và ban phước lành cho họ, không ngờ cây ấy vẫn bất-lực trước lưỡi búa của vị Giáo-sĩ Tin lành kia, và sau khi đốn xong cây thần cùng cứu thoát một mạng người, vị Giáo-sĩ liền lần-lượt giải-bày cho họ biết về sự cứu-rỗi của Đức Chúa Jêsus-Christ, Ngài đã giáng-sanh để chịu chết đền tội cho loài người, và Ngài đã sống lại, thăng-thiên để ban sự sống đời đời cho kẻ tin Ngài. Vì chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu. Sau đó họ đều tin nhận Cứu-Chúa Jêsus, cho nên mỗi khi đến ngày kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh, thì họ liền đốn cây về để trong nhà nhắc lại ơn của Cứu-Chúa đối với họ, trước họ thờ cây, nhưng nay họ thờ Chúa. Cây

Lòng Đức Chúa Trời yêu chúng ta đã bày tỏ ra trong điều nầy : Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế-gian, đặng chúng ta nhờ Con được sống.

(I Giăng 4 : 9)

Nô-ên chỉ có trong ngày kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh, vì Chúa đã giáng-sanh cứu họ. Tục-lệ ấy được truyền ra cho đến nay.

Còn Hiệp, Hiệp sở dĩ được ngồi trong giảng-đường hôm nay để thờ-phượng Chúa, vì Chúa đã giáng-sanh cứu Hiệp. Cây Nô-ên để nhắc lại sự Cứu-rỗi của Chúa, thì Hiệp cũng phải dùng đời sống mình nhắc lại ơn của Cứu-Chúa cho mọi người. Cây Nô-ên để cho mọi người nhìn, để gây sự vui-vẻ cho nhi-đồng cùng tín-giáo, để trang-hoàng đền-thờ Chúa, thì đời sống Hiệp cũng phải như thế. Cây Nô-ên chỉ là một thứ cây như bao nhiêu cây khác ở trên rừng, ngoài đường, nhưng nay nó được đem về đền-thờ Chúa, nó phải hầu việc Chúa, nếu không thì sẽ bị bỏ ra ngoài và người ta chụm lửa mà thôi. Hiệp tự nghĩ đời sống mình chẳng khác gì cây Nô-ên ! Trước kia Hiệp cũng là một thanh-niên thích hoang-đàng, trụy-lạc, tuổi xanh Hiệp đầy-dẫy tội-lỗi như moi người, nhưng tạ ơn Chúa trong một ngày Nô-ên kia, Hiệp được nhận rõ tình thương-yêu của Cứu-Chúa đối với nhân-loại và chính đời sống Hiệp. Hiệp trở về quì gối xưng tội trước mặt Chúa, và quyết đầu-phục Ngài trọn-vẹn, liền khi đó Hiệp thấy đời sống mình thay-đổi hẳn, lòng được bình-an, đầy sự vui-vẻ, dường như Chúa đã đổi lòng cũ mà thay cho Hiệp một lòng mới. Từ đó Hiệp luôn luôn có sự ước-ao hầu việc Chúa, nhưng than ôi ! Trách-nhiệm gia-đình đè nặng trên Hiệp. Là một người con mất mẹ, Hiệp có bổn-phận lo cho hai em ăn học, vì ba Hiệp thì hầu việc Chúa, tình-hình Hội-Thánh lúc nầy không cho phép ba Hiệp nghĩ đến sự học-hành của các con, vả lại Hiệp đã lớn, có thể đảm-đương được việc nầy, Hiệp không nỡ để cha phải bận tâm mà giảm bớt tinh-thần trong chức-vụ Thánh.

Mãi đến nay, đã ba lần chuông Nô-ên vang dậy, âm-thanh như một mạng lịnh thiêng-liêng ngân mãi trong lòng Hiệp, làm cho Hiệp bối-rối, và giờ đây khi nhìn tới cây Nô-ên, Hiệp liên tưởng đến đời sống mình, rồi nó cũng phải tàn theo thời-gian. Đời người ngắn-ngủi ví thể hoa rơi, nếu Hiệp cứ chần-chờ không sớm dâng mình làm sáng danh Chúa, bày-tỏ tình thương-yêu của Ngài trong sứ-mạng cao-cả của ngày Nô-ên cho đồng-bào đang khi có cần và còn dịp tiện, nếu để khi tàn héo rồi thì ôi thôi còn dùng gì được nữa.

Cây Nô-ên sẽ tàn, nhưng sứ-mạng thiêng-liêng nó đã làm trọn. Đời nó là hư-không, nhưng linh-công nó còn hoài. Giọt lệ tuôn tràn Hiệp vào phòng riêng quì gối xuống hứa nguyện trước mặt Chúa, và cương-quyết đứng lên cầm bút ghi tên vào đơn xin gia-nhập Trường Kinh-Thánh khóa tới, lòng dường cởi-mở, Hiệp vui-vẻ cất tiếng hát điệp-khúc Thánh-ca 362. Ngoài kia gà gáy sáng báo hiệu một ngày mai tươi đẹp. Kèn đâu đấy vang lên, như thúc-giục lòng người lính mới.

T. Q.
HUẾ.
Sau đêm Nô-ên
1956

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

TRƯỜNG KINH-THÁNH KƠHO ĐÀ-LẠT PHÁT HỎA

XIN quí độc-giả chớ vội kinh-hoảng vì Trường không phải phát hỏa bởi lửa thường dùng, mà là bởi lửa của Thần Đức Chúa Trời! Thật vậy, tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban Thần Ngài đốt cháy lòng tiên-tri Ê-li, thiêu-đốt của-lễ của tiên-tri Ê-li trên núi Cạt-mên, sai xe và ngựa lửa đón Ê-li về trời, rồi cũng đốt cháy lòng của Ê-li-sê bội phần hơn và bao-phủ ông cũng bằng xe và ngựa lửa, vì Ngài cũng đã thăm viếng Trường Kinh-thánh Kơho Đà-lạt và đốt cháy lòng nhiều người, cả giáo-sư lẫn học-viên, trong những ngày đầu của khóa học lớp 4 B.

Sau những tháng đằng-đẵng hầu việc Chúa trong rừng núi xa-xôi, 15 gia-quyến Truyền-đạo-sinh trong 3 chi-phái Cil, Srê, Rơglai, đều đã tề-tựu theo quyết-nghị của Ban giáo-viên để theo học một khóa trong 6 tuần-lễ, từ đầu tháng 11 đến trung-tuần tháng 12-59. Hẳn có độc-giả không khỏi ngạc-nhiên tại sao khóa học lại ngắn thế? Xin thưa, vì mỗi truyền-đạo-sinh đều chịu trách-nhiệm một Hội-thánh, vì không có ai khác để thay thế cho họ, nên họ không thể bỏ Hội-thánh lâu hơn. Còn một lẽ nữa là vì trình-độ của họ không thể học hỏi một lần nhiều quá, cần phải đi ra chia sớt, phân-phát cho các con-cái Chúa trong một thời-gian rồi mới trở lại học nữa, cho đến khi được trọn chương-trình và tốt-nghiệp.

Chúa thấy sự cần-yếu thuộc-linh của anh em nầy, nên đã đem tôi-tớ Ngài đến: ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu. Liên-tiếp trong 4 buổi sáng, dưới sự cai-trị của Thánh-Linh, ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu chỉ dùng II Các Vua 2: đem từng-trải của Ê-li và Ê-li-sê mà khuyên-dạy anh em. Với một thái-độ hết sức khiêm-nhường, giấu mình trong ơn và quyền-năng Chúa, với lời nói êm-dịu tha-thiết phát-xuất từ đáy lòng yêu-thương nồng cháy, qua những giọt nước mắt thành-thật lo đến đời sống thuộc-linh của anh em Truyền-đạo-sinh, ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu đã được Chúa dùng như một miếng than đỏ hực để nhen lại các tấm lòng nguội lạnh như tro tàn. Lửa! lửa! lửa! lửa trên núi Cạt-mên thiêu hóa của-lễ Ê-li, xe lửa, ngựa lửa bao-phủ và rước Ê-li, bao-phủ gin giữ Ê-li-sê, lửa Thần Đức Chúa Trời đốt cháy trong lòng các vị tiên-tri ấy cũng đã bộc-phát trong đời sống của nhiều Truyền-đạo-sinh trong khóa học nầy, thiêu-đốt mọi tội-lỗi khi họ chạy đến quì trước tòa giảng, khóc-lóc xưng tội mình, thiêu-hóa của-lễ sống và thánh mà họ dâng lên cho Ngài. Vinh-hiển thay danh Chúa! Xin quí ông bà anh chị em trong Hội-thánh Chúa nhớ cầu-nguyện cho khóa học nầy, cả giáo-sư và học-viên đều cứ được đốt cháy và bao-phủ bởi lửa của Thần Đức Chúa Trời. Xin hết lòng đa tạ.

— Mục-sư Trương-văn-Tốt
(Nhơn dịp đến dự nhóm và thông-dịch cho Mục-sư Lê-hoàng-Phu, thay thế Mục-sư Phạm-văn-Năm bận công-tác ở Ban-mê-thuột)

VẤN-ĐỀ XIN CẦU-NGUYỆN

Trong mùa Giáng-sinh năm nầy, tại trung-tâm Truyền-giáo Tin-lành miền Thượng, số 11, đường Tiền-quân-Thành Đà-lạt, sẽ có tổ-chức hai Hội-đồng: 1) Hội-đồng Truyền-đạo Thượng vào

(Xin xem tiếp trang 41)

Một chén nước lạnh

MỤC-SƯ R. S. BEAL, THẦN-KHOA TẤN-SĨ

« Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ nầy chỉ uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là môn-đồ ta, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu » (Ma-thi-ơ 10 : 42).

BẤT-CỨ lời nào Đức Chúa Jêsus phán cũng đáng cho chúng ta xem-xét cẩn-thận. Trong cả Kinh-thánh chỉ có câu nầy nói đến « một chén nước lạnh » ; nhưng Chúa đã tôn-trọng nó mà phán rằng hễ ai cho khách bộ-hành đang khát uống một chén nước lạnh thì đáng được Đức Chúa Trời ban thưởng.

Tôi càng suy-nghĩ về « chén nước lạnh » thì càng có cảm-tưởng rằng bèn trong chén nước lạnh còn có nhiều ý-nghĩa sâu-xa nữa. Ở Đông-phương người ta lấy nước trong giếng đào giữa sân ; bèn không, thì phải đi xa mới lấy được nước. Lúc sáng sớm người nội-trợ thường phải đi lấy nước đủ dùng cả một ngày, đem về nhà, đựng trong ché, chum, vại, để khi nào cần đến thì có ngay. Trời càng về chiều, thì nước càng nóng Người nội-trợ dễ đem một chén nước nóng đó cho khách bộ-hành đang khát ; nhưng « một chén nước lạnh » gợi cho chúng ta nghĩ rằng bà đã có lòng nhơn-từ mà chạy đến giếng múc nước mát lạnh cho khách uống. Có lẽ là đang giữa trưa hết sức nóng bức. Lắm khi chúng ta cho người ta uống nước nóng hầm để mình khỏi phải khó-nhọc. Nhưng anh em hãy chú ý : Chúa cẩn-thận tỏ ra rằng chỉ « chén nước lạnh » mới lãnh được phần thưởng.

ƠN CỨU-RỖI VÀ PHẦN THƯỞNG

Trong đời tôi đã được phước lớn hơn hết khi nghe một người bạn tỏ cho biết sự được cứu-rỗi và sự được ban thưởng khác nhau thế nào. Có nhiều vấn-đề khó-khăn tiêu-tan mất, và tôi nhận biết lòng nhơn lành của Đức Chúa Trời một cách mới-mẻ. Sự cứu-rỗi là ơn của Đức Chúa Trời ban cho, không ai tự làm ra hoặc kiếm ra được ; nhưng phần thưởng thì Đức Chúa Trời ban cho chúng ta như là kết-quả của các công-việc tốt-lành chúng ta làm sau khi được cứu-rỗi. Nếu chúng ta chưa thật là tin-đồ Đấng Christ, thì không thể nói chuyện được ban thưởng. Chúng ta đã tìm thấy Đức Chúa Jêsus-Christ là Cứu-Chúa của mình rồi, thì mới có thể được hưởng câu nầy : « Đức Chúa Trời không phải là không công-bình mà bỏ quên công-việc và lòng yêu-thương của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài, trong khi hầu việc các thánh-đồ và hiện nay đương còn hầu việc nữa » (Hê 6 : 10).

Lời Đức Chúa Trời bày-tỏ rõ-ràng rằng sự cứu-rỗi là một ơn mà hiện nay chúng ta đã có rồi. Chúng ta không cần phải đợi tới lúc bước đến Thiên-đàng mới biết rõ mình được cứu hay không. Theo lời Đức Chúa Jêsus phán ở Giăng 5: 24, thì chúng ta đã « vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. » Chúng ta đã được cứu khỏi án phạt tội-lỗi của mình, và không cần bị xét xử xem mình có đáng ở Thiên-đàng chăng ?

Nhưng Đức Chúa Trời không ban phần thưởng cho chúng ta trước khi Đức Chúa Jêsus tái-làm. Gần cuối Kinh-thánh có câu rằng : « Nầy ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta để trả cho mỗi người tùy theo công-việc họ làm » (Khải 22 : 12). Khi Ngài ngự đến, thì chúng ta sẽ được cất lên không-trung mà gặp Ngài ; khi ấy phần thưởng của chúng ta sẽ xứng với công-việc tốt-lành mà ta đã làm trong đời nầy. Nếu chúng ta trung-tín, thì sẽ được phần thưởng lớn ; Nếu chúng ta không trung-tín và không thể khai-trình công-việc tốt-lành trong những năm đã tin theo Ngài, thì chúng ta sẽ mất phần thưởng ; nhưng theo như Phao-lô đã bày-tỏ ở I Cô-rinh-tô 3 : 15, chính chúng ta « sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. »

CỎ NÊN MONG ĐƯỢC THƯỞNG KHÔNG ?

Nhưng tin-đồ trông mong được thưởng vì hầu việc Chúa, thì có phải lẽ chăng? Chúng ta há chẳng nên hầu việc Chúa vì biết ơn Ngài, chớ không suy-nghĩ đến cuối-cùng mình sẽ được gì, sao? Mặc dầu có một số người tưởng rằng chúng ta không đáng được thưởng, tôi xin nhắc anh em nhớ rằng khi Đức Chúa Jêsus thi-hành chức-vụ, Ngài hay nói đến phần thưởng. Ngài thường hứa ban thưởng, y như câu gốc trên kia đã nói đó, để giục lòng chúng ta mạnh-mẽ và hăng-hái. Nhiều phen chúng ta cảm thấy dường như mình đã bỏ cuộc chạy đua, chỉ vì không thấy rõ cái đích. Chúng ta đã mất ơn-phước do sự suy-nghĩ về một nơi tốt đẹp mà Kinh-thánh gọi là « tòa-án Đấng Christ » (II Cô 5: 10). Mão triều-thiên, đờn-cầm và ngôi cai-trị đã được trưng-bày để khuyến-khích con-cái Đức Chúa Trời « bươn theo sự ở đàng trước, để giựt giải về sự kêu-gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jèsus-Christ » (Phi-líp 3 : 14).

PHẦN THƯỞNG LÀ TIỀN CÔNG

Sách Tin-lành Giăng đoạn 4, cũng phân-biệt rõ-ràng ơn cứu-rỗi với phần thưởng, và cũng chép lời Chúa hứa ban thưởng. Khi Đức Chúa Jêsus ngồi bên giếng Gia-cốp, thì Ngài ngỏ ý ban cho người đàn-bà Sa-ma-ri được sự cứu-rỗi, là một ơn mà ít người nhận thấy hoặc hiểu-biết. Rồi tới câu 36, Ngài phán rằng : « Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu-chứa hoa-lợi cho sự sống đời đời. » Muốn được cứu-rỗi, thì chỉ cần cầu-xin bởi đức-tin, còn phần thưởng thì vì như « tiền công » mà chúng ta được vì đã hầu việc Chúa. Chúng ta được vào Thiên-đàng là nhờ công-ơn Đức Chúa Trời đã làm nên bởi Đấng Christ, nhưng thứ-bậc của chúng ta ở Thiên-đàng sẽ định-đoạt tùy theo các công-việc mình đã làm trên mặt đất kể từ ngày tin theo Đấng Christ. Nếu chúng ta là « con gặt » trung-tín, thì sẽ được nhiều « tiền công. »

PHẢI COI CHỪNG, KẺO MẤT PHẦN THƯỞNG

Khi Sứ-đồ Giăng chép thơ-tín thứ hai, thì ông đã khuyến-khích « bà được chọn... cùng con-cái bà » (câu 1) — luôn với hết thảy con-cái Đức Chúa Trời — « hãy giữ, hầu cho khỏi mất kết-quả của công-việc mình, nhưng cho được phần thưởng đầy-đủ » (câu 8).

Một vị mục-sư cao tuổi thuật truyện dưới đây :

Một thiên-sứ đang nói chuyện với một tôi-tớ già-cả của Chúa. Thiên-sứ vào trong cung, đem ra một mão triều-thiên đẹp-đẽ vô-cùng và nạm nhiều ngọc kim-cương sáng lòa. Thiên-sứ nói rằng :

Đây là mão triều-thiên mà Chúa để dành cho ông ngay từ khi ông bắt đầu làm môn-đồ Ngài. Nhưng ông không chịu dâng trọn mình hầu việc Chúa, nên không còn mão triều-thiên nầy nữa !

Thiên-sứ trở vào cung, rồi lại bước ra, cầm một mão triều-thiên khác. Mão nầy cũng đẹp, nhưng đơn-sơ hơn và không nạm nhiều ngọc bằng mão trước. Thiên-sứ nói rằng :

— Khi ông đã đứng tuổi, Chúa để dành cho ông mão triều-thiên nầy. Nhưng ông sống xa-hoa và nhác-nhớm, chỉ hầu việc Chúa chút ít mà thôi, nên mão triều-thiên nầy cũng mất nốt !

Thiên-sứ trở vào cung lần cuối-cùng, rồi lại bước ra, cầm một cái vòng bằng vàng, đơn-sơ, chớ không đẹp-đẽ và không có ngọc sáng-chói. Thiên-sứ nói rằng :

— Đây là mão triều-thiên Chúa để dành cho tuổi già của ông. Ông sẽ đội mão triều-thiên nầy suốt cả cõi đời đời !

Trong ngày ban thưởng, chúng ta sẽ buồn-thảm biết bao nếu phải nghe Chúa phán rằng : « Kia là mão triều-thiên đẹp-đẽ ta để dành cho ngươi từ lúc ban đầu ; nhưng ngươi chẳng được mão đó, mà lại được mão triều-thiên tầm-thường nầy ! » Vậy nên sứ-đồ Giăng khuyên con-cái Đức Chúa Trời « hãy giữ » (bản tiếng Anh dịch là : « Hãy xét mình, ») xem thử mình có hết sức hầu việc Chúa trong mọi sự để « cho được phần thưởng đầy-đủ » chăng ?

« Quả thật, nếu ta cho ai uống « một chén nước lạnh » thì Chúa sẽ ban thưởng xứng-đáng cho ta. Nhưng nếu ta muốn được « phần thưởng đầy-đủ » thì suốt cả đời tin Chúa, ta phải cứ ban « chén nước lạnh » mãi.

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

GẶP HÀI-NHI JÊSUS

NHIÊN, là một thanh-niên tín-đồ rất sốt-sắng thờ Chúa, vì được sanh trong một gia-đình yêu-mến Chúa và hầu việc Ngài cách hết lòng. Ông bà Năm, chấp-sự của một Hội-thánh lớn ở Đô-thành lúc nào cũng được thỏa lòng, vì các con chịu ảnh-hưởng của mình đi thờ-phượng Chúa cùng phục-vụ Ngài cách nhiệt-tâm. Nên tuổi vừa đôi mươi thì ông Năm lo bề gia-thất cho Nhiên và cầu-nguyện nhiều mong muốn vợ chồng Nhiên sẽ trở nên những người làm công trong vườn nho của Chúa. Ông bà hy-vọng gia-đình Nhiên lúc nào cũng là một gia-đình gương-mẫu cho thân-nhân, Hội-thánh cùng đồng-bào lân-cận. Nhiên cũng hãnh-diện rằng gia-đình có phước, vợ thì ngoan-ngoãn hiệp-tác với mình trong sự hầu việc Đức Chúa Trời, còn đứa con trai đầu lòng thì xinh-đẹp mạnh-khỏe.

Nhưng nào dè buổi hừng-đông lại bị những đám mây đen mù che khuất ánh-sáng bình-minh, nỗi u-buồn buông tỏa trên cảnh-vật báo hiệu một đám mưa tuôn. Nhiên hơn một năm từ khi lập gia-đình thì được ơn Chúa nhóm lại sốt-sắng thờ Chúa và cùng với ban thanh-niên hầu việc Chúa, nay vì tham tiền làm thêm giờ trong sở nên lần lần sa-sút nhóm lại, lại vì ham vui, phần thì chiu theo các bạn-hữu đến cám-dỗ nên bè-tha theo bè-bạn chơi-bời xem hát-xướng có khi đi cả đêm gần sáng mới về nhà. Cô Hiền, vợ chàng hết sức chiu-chuộng ít dám hỏi duyên-cớ, cũng có một đôi khi hỏi thì anh cau-có rằng: Ban ngày đi làm việc mệt-nhọc, ban đêm không cho đi giải-trí à! — Ban ngày thì Nhiên sau giờ làm việc đi luôn ít về nhà dùng bữa, hễ vợ có hỏi thì trả lời cách sẳng-sớm: đi nhậu chơi với anh em chút ít có hại gì đâu? — Ông bà Năm khuyên anh thì liền đánh trống lảng: cha mẹ đừng sợ, con lớn-khôn mà, bè-bạn sao dẫn dụ con được?... Mục-sư và các bạn tín-đồ đến thăm khuyên-lơn, thì Nhiên kiếm cớ trốn tránh không muốn tiếp chuyện. Lúc đầu còn nhóm thờ-phượng ngày Chúa-nhật chỉ bỏ nhóm các buổi nhóm khác, rồi lần lần bỏ luôn buổi nhóm Chúa-nhật nữa. Thật, « bạn-bè xấu làm hư thói nết tốt »; Nhiên lúc nầy cùng với các bạn hư-xấu mài-miệt trong truỵ-lạc. Ông bà Năm hết sức khuyên-lơn, rầy la, nhưng vô hiệu-quả, chỉ còn dâng con trước mặt Chúa luôn thôi. Vợ Nhiên vò-võ khóc-lóc chỉ nài xin Chúa thương-xót chồng, sớm kêu gọi chồng trở lại con đường chánh của Ngài. Cảnh buồn-bã đen tối đương vây-phủ gia-đình Nhiên độ nầy như hoàng-hôn buông phủ xuống làm cảnh-vật ảm-đạm thê-lương. Tội-nghiệp, mới đó gia-đình Nhiên như bản nhạc tuyệt-tác được hòa-tấu nghe du-dương dâng lên cho Cứu-Chúa của cả nhơn-loại, mà nay như đờn không dây mất phim rồi.

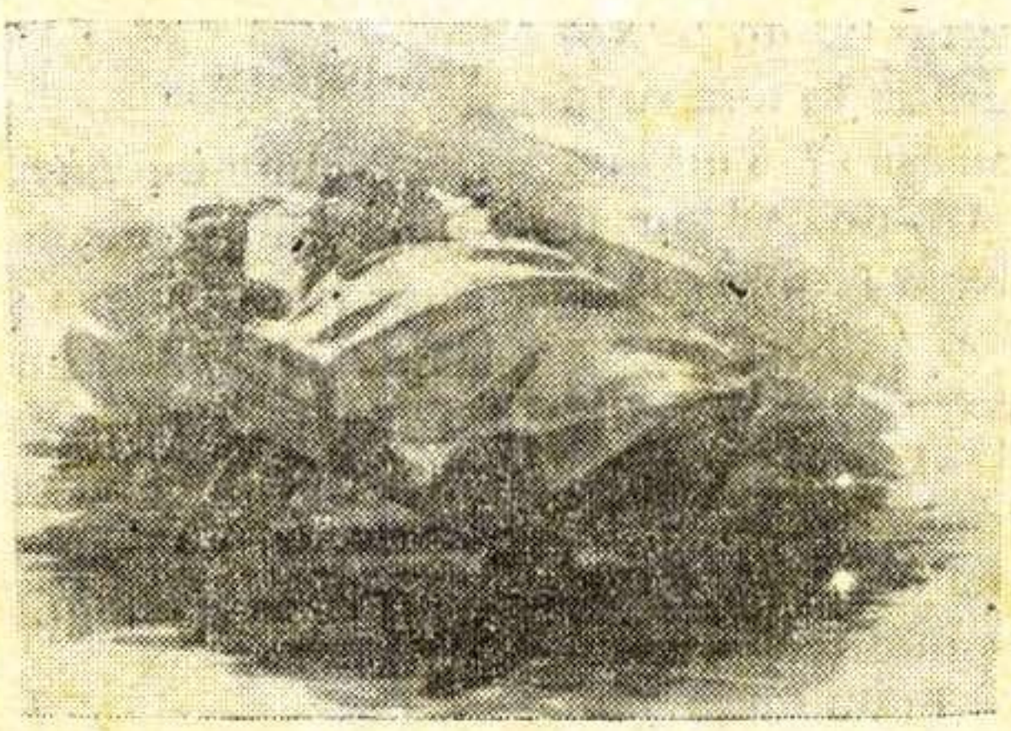

Ngày lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa Jêsus lâm-phàm đã đáo lệ. Các Hội-thánh rộn-

rịp lo chưng-dọn làm lễ, nhà nhà tín-đồ đều treo đèn ngôi sao, kết hoa phủ tụi, nhà thờ thi được chưng-dọn trang-nghiêm rực-rỡ ; Người kính-mến Chúa nôn-nao trong giờ hành-lễ với sự vui-mừng tràn-trề trong ân-điển Đức Chúa Trời. Ban thanh-niên, thiếu-sinh nhi-đồng nhộn-nhịp với bộ quần áo xinh xinh, mới-mẻ trông vẻ rất hân-hoan chờ giờ diễn-lễ. Cậu nào xem cũng rất đẹp-đẽ tươi vui dâng lên một tấm lòng tinh-bạch cho Cứu-Chúa. Ô ! Không có hồi vui-vẻ nào bằng hồi nầy, cũng không có giờ chiêm-bái nào bằng giờ phút nghiêm-trang nầy, vì con trẻ đã nằm trong máng cỏ năm xưa được Kỷ-niệm hôm nay là Con Độc-Sanh của Đức Chúa Trời được ban cho cả loài người cùng chính họ, nên nỗi hân-hoan nầy không sao mô-tả cho xiết... Nhưng than ôi ! không giờ phút nào buồn-bã bằng giờ phút nầy đối với ông bà Năm cùng chị Hiền vợ Nhiên, vì năm trước chính Nhiên đã đứng lên đọc bài diễn-văn « Con Trẻ Thánh thành-nhơn » nay giờ nầy Nhiên ở đâu, làm gì ?... Có lẽ đang cười-cợt với các bạn trong nhà hát ciné, trong tửu-quán hay trong cuộc truy-hoan nào ?.. Lòng của ông bà Năm và chị Hiền đường bị vỡ nát nên đang dự lễ mừng Jêsus giáng-trần, mà giọt lệ tuôn tràn : nhớ năm xưa... ngày nào ! . . .

Cũng ngày vui-vẻ nầy, Nhiên được nghỉ lễ thì mặc để tha-hồ vui chơi với bạn-bè mặc dầu cha mẹ và vợ khuyên đi nhóm để dự lễ Nô-ên — Nhiên say lu-bù chẳng hề nhớ con thơ, nhắc vợ hiền, nghe lời mẹ cha. Các bạn của Nhiên có mấy người không say như Lương, Thiết, mặc dầu tại họ rủ-quến mà làm hư đời Nhiên, song họ cũng nhờ Nhiên là tín-đồ Tin-lành, biết Hội-thánh sẽ làm lễ Nô-ên. Lương rủ Nhiên về nhà thờ để dự lễ Nô-ên : — Ồ, anh Nhiên không lo sửa-soạn về nhà thờ dự lễ Nô-ên sao ? Vui lắm anh ơi. À ! mà anh là tín-đồ, về dự lễ chớ ? — có anh Thiết đi với ta nữa kia !..

— — Không, mấy anh à, Tôi đã biết hơn anh mà, năm ngoái tôi cũng đã cùng các thanh-niên Hội-thánh diễn-lễ. Mà năm nay sao tôi không diễn-lễ cũng không đến nhóm dự lễ nữa... mấy anh có biết không ? Chỗ đó buồn chán lắm mấy anh ơi. Có thú-vị gì đâu, tôi chán lắm rồi ! Thôi ta đi ciné chơi phải vui không ? Đi nè... Nhiên đáp.

— Anh Nhiên à, tôi đã hứa lỡ với Thiết rồi, chúng tôi muốn tọc-mạch xem ban diễn-lễ của Hội-thánh Tin-lành, chắc cũng có phần hay hay chớ. Họ nhóm một năm có một lần, chắc lễ lớn anh ơi. Thôi việc đi ciné để tối mai sẽ đi cũng không muộn ; hè đi, có Nhiên quen biết dắt chúng tôi đi khỏi bỡ-ngỡ. Chúng tôi mong Nhiên đừng từ-chối vì lần nầy vào nhà thờ là lần thứ nhất của chúng tôi.

Dầu muốn, dầu không, dầu hai chơn dường bị buộc đá khó bước đến nhà thờ, song hai bạn cứ kéo mãi và rốt-cuộc Nhiên đến nhà thờ. Khi đến nhà thờ thì Nhiên rủ Lương, Thiết ngồi hàng ghế chót để bề rút-lui mau lẹ.

Giờ khai lễ đến, lần-lượt ban diễn-lễ trình-bày từng lớp để nhắc-nhở sự giáng-sanh của Con Trẻ Thánh tại thành Bết-lê-hem qua những bài Thánh-ca du-dương những bài thi-ca cùng những diễn-văn đầy ý-nghĩa. Với chương-trình diễn nầy dường nhắc lòng Nhiên một gì thiếu-sót đã qua, một gì sắp hỏng mất... Lòng làng làng hồi tưởng dĩ-vãng cùng hiện-tại và cũng bởi ân-điển của Cứu-Chúa quá sâu rộng làm cho Nhiên không sao không rung-động. Rồi nghe ban Thanh-niên hòa-xướng bản Thánh-ca 56 có câu « Chúa nhân-từ thương-xót người tội trầm-luân linh-đinh, Lìa ngôi cao sang... Lâm thế chết thay muôn người. Lưu huyết hy-sinh tha muôn đời. Kỳ-diệu thay Chiên Con Đấng đem kỷ-nguyên thanh-bình. » Kế đến bài thi-ca do một thiếu-nữ đọc : Hỡi ai trải bước hỏng chơn, đem lòng tan vỡ lại gần Jêsus. Tương-lai thăm-thẳm mịt-mù, tay Ngài nâng-đỡ dắt-đưa vẹn-toàn.

Nghe đến đây Nhiên cầm lòng cảm-động không được nữa nên úp mặt và khóc thổn-thức. Cảm-động thay, giờ phút nầy, là giờ phút ân-điển Chúa bởi Thánh-Linh khiến lòng chàng hồi-sinh, nên sau khi Mục-sư chúc phước rồi và mời đồng-bào ai muốn tin Chúa Jêsus hãy đến cầu-nguyện, ông sẽ giúp cho — thì Nhiên tiến

(Xin xem tiếp trang 41)

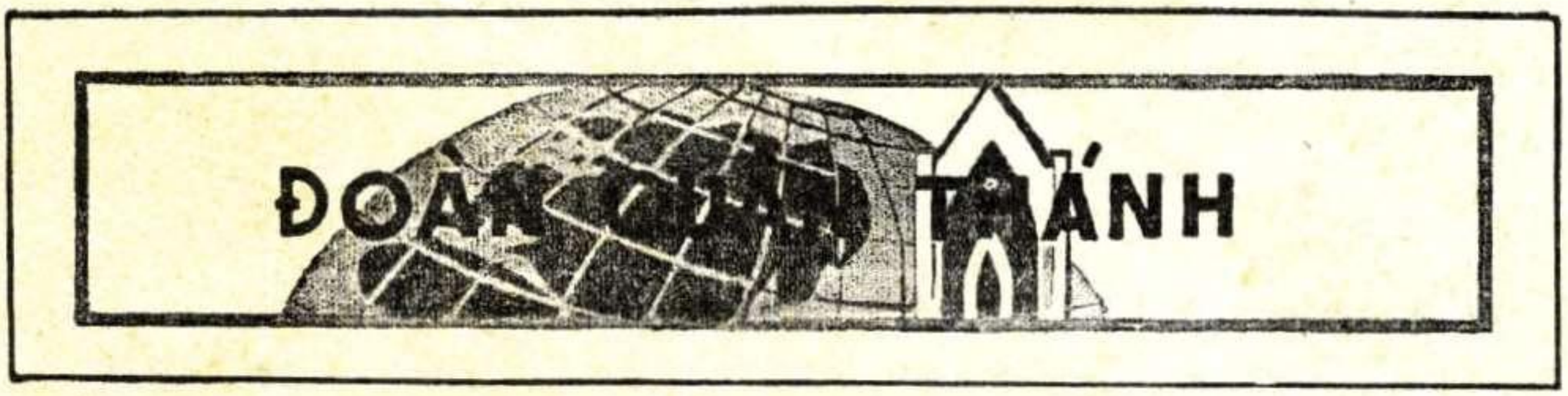

Phi-Luật-Tân

Lâu nay thành-phố Ma-ni và nhiều đô-thị khác ở Phi náo-nhiệt càng náo-nhiệt thêm vì cuộc tuyển-cử họ sắp đến. Các cuộc vận-động cho cuộc tuyển-cử được tổ-chức cách rầm-rộ. Các xe được trang-hoàng lộng-lẫy và chưng hình-ảnh các ứng-cử viên liên-tiếp chạy khắp các ngõ đường với máy phóng-thanh kêu gào cử-tri bỏ phiếu cho họ.

Một tín-đồ là một luật-sư nói rằng : Quốc-hội họ có 24 thượng-nghị-viện và mỗi năm tái-cử 8 vị và 121 Đại-biểu (Nghị-viên) và thời-hạn là 4 năm. Ngày 10-11-59 là ngày tuyển-cử.

Năm 1961 là năm bầu-cử Tổng-thống và Quốc-hội của họ. Và ông ấy nói mỗi hai năm thì chính-phủ chi-tiêu cho cuộc tuyển-cử đến 6 triệu Pesos. Hiện ở Phi-luật-tân có ba đảng-phái chánh-trị là Nationalist, Liberal và grand alliance. Đảng Nationalist mạnh hơn hết.

Tín-đồ Phi hết lòng cầu-nguyện cho cuộc bầu-cử quốc-hội của họ.

Hội Truyền-giáo Liên-hiệp

Hội Truyền-giáo Cơ-đốc Giáo-sĩ Liên-hiệp (The Christian Missionary Alliance) ở Ma-ni đang dự-trù xây một đền-thờ đồ-sộ tại trung-tâm kinh-đô nước Phi. Và số tiền dự-trù cho công-cuộc xây-cất nầy là 90.000 Pesos — Mỗi pesos ăn 35 đồng bạc Việt-nam)

Nhật-Bản

Mục-sư Shintei, Tổng thư-ký của Ban Trị-sự tiền-phong truyền-đạo đã loan-báo rằng một Ban gồm toàn là Mục-sư thanh-niên người Nhựt đã được thành-lập để cầu-nguyện và tán-trợ cho các Truyền-đạo Tiền-phong có mục-đích đi lập Hội-thánh Chúa.

Phi-châu

Một sách cương-yếu về Kinh-thánh do The South African General Mission soạn đã được chánh-phủ công-nhận dùng dạy trong các trường tiểu-học ở Phi-châu. Các giáo-sư Phi-châu dùng dạy cho 5 ngàn trường học. Chúng ta hãy cầu-nguyện cho Lời Chúa được gieo ra rộng-rãi và mọc trong lòng các học-trò Phi-châu.

Cao-lỵ

Đài phát-thanh K. L. K. Y. cho biết đạo Đấng Christ ở Seoul rất được phát-triển. Dầu số tín-đồ chỉ có 6% thôi, nhưng có 38% trong 5.000 gia-đình có máy thu-thanh đã xưng mình là tín-đồ ; 13% xưng mình là phật-tử, và 44% xưng là chưa theo đạo nào cả.

Kinh-thánh bị cấm

Người theo Hồi-giáo ở Saudi Arabia rất ghét Tin-lành đến nỗi Kinh-thánh bị cấm. Hiện có 19 triệu người Arab trong thế-gian nầy, và Saudi-Arabia là nơi dân-chúng rất ghét Tin-lành. Vậy Hội-thánh chung của Chúa khá nhớ cầu-nguyện để Chúa thay đổi lòng họ.

— Chi-nguyện-quân

Khi vào đến nhà, thấy Con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài thì sấp mình xuống mà thờ-lạy Ngài ; rồi bày của quí ra, dâng cho Ngài những lễ-vật là vàng, nhũ-hương và một-dược. (Ma 2 : 11)

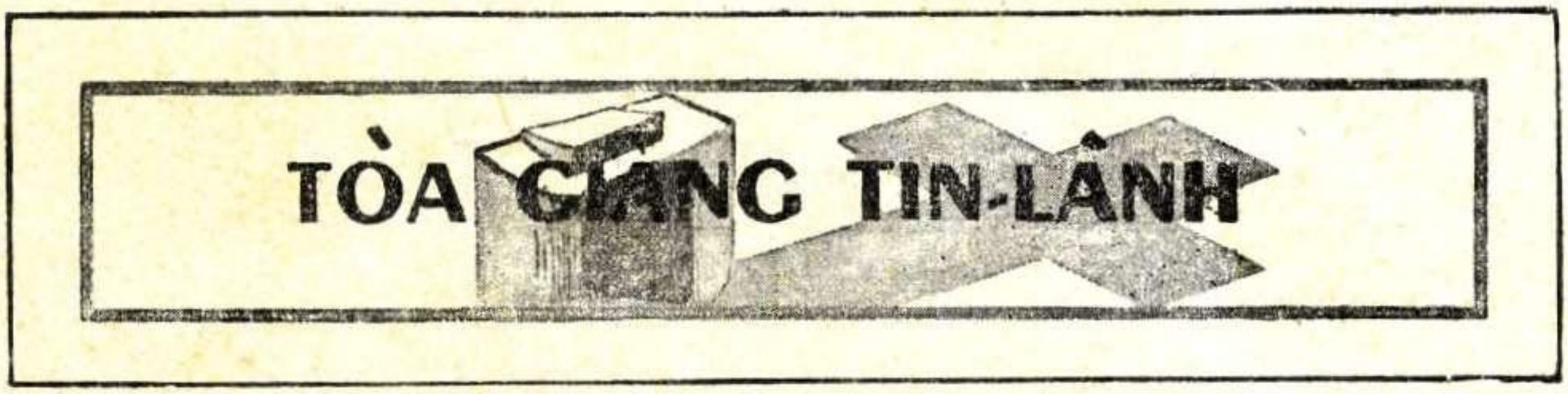

ĐÊM THÁNH

THIÊN-SỨ bèn phán cùng họ rằng : « Đừng sợ ; vì nầy, ta báo cho các ngươi tin lành vui-mừng lớn, sẽ quan-hệ cho cả dân ; ấy bởi hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Cứu-Chúa, là Christ là Chúa.
(Lu ca 2 : 10-11)

ĐÊM thánh khác nhau với những đêm thường thế nào ? Có biến-động gì xảy ra trong đêm thánh và có liên-hệ gì đến cuộc nhân-sinh hạnh-phước của nhân-loại mà khắp năm châu đều tưng-bừng làm lễ kỷ-niệm cách hân-hoan đặc-biệt, mệnh-danh là đêm Nô-ên.

Thưa quí vị, đêm thánh rất quan-hệ ly-kỳ, trí người không hiểu được, công-việc lạ-lùng, lòng thương-yêu bao-la rộng lớn của Đức Chúa Trời đã tỏ ra trong đêm thánh để ban phước cho nhân-loại (nói chung) và quí độc-giả (nói riêng). Tôi xin trình-bày ba đặc-điểm về đêm thánh cho quí vị được thông-cảm.

I.— Đêm thánh đánh dấu đặc-biệt về lòng thương-yêu lớn-lao của Đức Chúa Trời đối với nhân-loại.

Sở-dĩ « Con người linh hơn vạn-vật » có bổn-tánh hiền - lành trong-sạch, có thiện - chí thờ - phượng Đức Chúa Trời tương-giao với Ngài, được đặc-ân đặc-quyền hơn muôn vật là vì lòng thương-yêu của Chúa. Loài người khôn - ngoan tài giỏi thượng thông thiên-văn, hạ đạt địa-lý, trung quán nhân-sự. Ông Gustave Flaubert nói : « Trái đất còn có giới-hạn, nhưng đến sự đồ-dại của con người thì hẳn vô cùng. Tại sao vậy ? Vì đã mắc lừa ma-quỉ, phạm tội cùng Đức Chúa Trời, trái mạng Ngài, phạm điều Chúa cấm. Từ sự thất-bại tại vườn Ê-đen đời người trở nên đen tối, đắng cay buồn-thảm. Một nhà thi-sĩ nói : « Linh-hồn ta u-ẩn tựa ban đêm. Ta chưa hiểu nữa là người khác rõ.» Dầu lòng người đen tối không có một ánh sáng nào của trần-gian có thể soi thấu được, nhưng Chúa thấy rõ tâm-trạng của mỗi người. Kinh-thánh chép : « Đất thảm-thương và tồi-tàn ; thế-gian lụn-bại và tồi-tàn ; những dân cao nhứt trên đất hao-mòn đi. Đất bị dân-cư làm ô-uế, vì họ đã phạm luật-pháp, trái điều-răn, dứt giao-ước đời đời. » Tội-lỗi khác nào mây mờ làm cho người ta không thể thấy ánh sáng thiên-thượng, mất lòng mờ tối, lầm-lạc và quanh-quẩn trong bóng tử-vong. Ta hãy nghe ông Anatole France tả vẽ tình-trạng của thế-gian như sau : « Thế-gian là gì ? Thế-gian là một cái phòng tối rộng lớn mà tất cả các cửa nẻo đều đóng kín. Những kẻ ngu dốt dồn đống ở chính giữa, những người thông-thái ở xung-quanh vách, tất cả đều quờ-quạng, tìm cách luống-công một ngõ để ra. » Kinh-thánh lại cho ta thấy rõ hơn tình-trạng đen-tối và đau-khổ của nhân-loại hiện-thời « Những kẻ ở trong tối-tăm và bóng sự chết, bị khốn-khổ và xích sắt bắt-buộc. » Đáng lẽ loài người phải ở trong bóng tối-tăm và sự chết mãi mãi, nhưng lòng thương-yêu của Đức Chúa Trời chiếu ánh sáng thiên-thượng, dẫn con người đến nơi chân quang hạnh-phúc. « Lòng Đức Chúa Trời thương-yêu chúng ta đã bày-tỏ ra trong điều nầy : Đức Chúa Trời đã sai con một Ngài đến thế-gian, đặng

chúng ta nhờ con được sống.» Đêm thánh chứng-tỏ lòng thương-yêu của Đức Chúa Trời nên khắp các nhà thờ Cơ-đốc-giáo đều làm lễ cách long-trọng để kỷ-niệm sự vui-mừng lớn của muôn dân là Đấng Cứu-Thế đã xuống trần, làm ứng-nghiệm lời tiên-tri Ê-sai: « Dân đi trong nơi tối-tăm, đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. » Tạ ơn Đức Chúa Trời lòng thương-yêu Ngài được sáng tỏ trong đêm thánh và còn sáng tỏ mãi mãi cho đến muôn đời.

II.— Đêm thánh mở một kỷ-nguyên mới do Đức Chúa Jêsus-Christ giáng-sanh.

Đêm thánh có một đặc-điểm thứ hai là Đấng vô-hình vô-hạn, trở nên hữu-hình hữu-hạn, Con Đức Chúa Trời ở nơi chí cao và thánh trên Thiên-đàng trở nên con người dưới đất thấp-hèn, sanh nơi chuồng bò máng cỏ. Ngài là Đấng Tạo-hóa toàn-năng mà phải chịu thai-dựng bởi người nữ đồng-trinh yếu-đuối. Giô-sép chỉ là cha nuôi, còn Ma-ri là mẹ Ngài về phần xác. Nhưng chính Ngài thật là con Độc-sanh của Đức Chúa Trời lấy hình xác-thịt đến thế-gian không phải là để dạy thêm về một lý-thuyết hay một môn thần-học mới lạ. Nếu vì mục-đích đó thì cũng thừa, vì trong thế-gian cũng đã có các nhà hiền-triết hay thần-học giáo-hóa cho nhân-dân nhiều rồi. Ngài đến cũng chẳng phải để làm phép lạ để cứu giúp kẻ tật-bệnh như đui, què, câm, điếc, cho đến nỗi người chết được sống lại và được chữa lành. Nhưng cũng chưa có thể làm thỏa-mãn sự tối-cần trọng-đại của nhân-loại là sự giải-thoát khỏi hậu-quả đau khổ của tội-khiên. Dầu trong thế-gian có nhiều bậc sĩ-phu, học-thức uyên-thâm thông biết hết mọi sự vật, có những bậc trượng-phu tài-giỏi đức-hạnh, có những bậc chân-tu, quyết đạt tới đạo. Nhưng các vị ấy chưa phải là vị cứu-tinh của nhân-loại. Theo lời nhà chép sử danh tiếng Tacite: « Tôi là người, vậy đối với tôi, tất cả những cái gì thuộc về tôi không lấy làm lạ. » Đối với các bực anh-hùng tài giỏi thì cũng không lấy gì làm lạ vì có sanh có tử như mọi người và cũng không ai hoàn-toàn vô-tội. Nhưng Đức Chúa Jêsus-Christ là Đấng vô-tội đã tỏ ra quyền-phép trong lời nói và việc làm thế mà các thầy tế-lễ các thầy thông-giáo, những người Pha-ri-si cùng Sa-đu-sê và dân Do-Thái đã tìm cách kiện-cáo và giết Ngài đi. Sự chết Ngài trên Thập-tự-giá rất thảm-thương, kẻ thù Ngài lấy làm sung-sướng, ma-quỉ có phần vững an, tưởng đâu Jêsus-Christ đã cùng-đồ mạt-lộ, còn môn-đồ Ngài thì buồn-thảm đắng cay, kẻ thì chối Chúa, người trốn đi. Nếu vào lúc năm 33 có ai nói với các tay phụ-tộc La-Mã, các triết-gia quân-tử, các nhà trí-thức văn-nhân chắc họ đã bật cười trong khi họ nghe những lời sau đây: « Chàng thanh-niên Do-thái tiều-tốt vô-danh kia, bị đưa ra tòa-án, quan Toàn-quyền ở một nơi xứ thuộc-địa xa thẳm, và bị ông nầy muốn tránh mọi phiền-phức lôi-thôi, trao trả cho dân-chúng hành-hình, về sau sẽ đóng một vai trò quan-trọng hơn Hoàng-Đế César, sẽ chế-ngự tất cả lịch-sử Tây-Phương và sẽ thành một biểu-hiệu tượng-trưng trong sạch nhất của toàn thể nhân-loại. » Ngày nay chỉ có những kẻ vô-tín cứng lòng mới có thái-độ bất-nhã khi nghe đến danh Jêsus nhưng muôn triệu người đều thành-kính cúi đầu để tôn-thờ và xưng Ngài là Cứu-Chúa duy-nhứt. Vì « mọi đầu gối trên trời; dưới đất bên dưới đất, thảy đều quì xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus-Christ là Chúa, mà tôn-vinh Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha. » Những lời nói trên đã thành sự

thực vì Đấng Christ đã giáng-sanh trong đêm thánh, đã chết trên Thập-tự-giá để đền tội cho nhân-loại, nếu Ngài chết mà chết luôn thì đêm thánh đâu có lịch-sử vẻ-vang oai-hùng. Nhưng Đấng Christ đã sống lại cách khải-hoàn, nên mới có kỷ-nguyên Cơ-Đốc là trung-tâm-điểm của lịch-sử nhân-loại cho đến ngày nay. Kinh-thánh chép : « Hỡi anh em, vì chúng ta đã nhờ huyết của Jêsus mà được dạn-dĩ vào nơi chí-thánh bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở qua cho chúng ta ngang qua bức màn nghĩa là ngang qua xác-thịt Ngài. » Ngôi sao của các vị anh-hùng hào-kiệt trong thế-gian khi tỏ khi mờ nhưng Đấng Christ là « Mặt trời công-nghĩa » đã đến trong thế-gian trong đêm thánh để xua đuổi bóng tối của tội-khiên để mở một kỷ-nguyên thanh-bình hạnh-phúc cho nhân-loại.

III.— Đêm thánh đem lại hạnh-phúc cho nhân-loại, bởi đức-tin tiếp-nhận Cứu-Chúa Jêsus-Christ

Trong đêm thánh Đấng Christ giáng-sanh có những kẻ chăn-chiên đương canh giữ bầy mình được thiên-sứ đến báo tin lành, họ rất sợ hãi trong lúc thấy hào-quang chói-lòa. Thiên-sứ phán rằng : « Đừng sợ chi, vì nầy ta báo cho các ngươi một tin lành là sự vui-mừng lớn cho muôn dân vì hôm nay tại thành Bết-lê-hem đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu-thế là Christ là Chúa. Nầy là dấu cho các ngươi nhìn-nhận Ngài, các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn nằm trong máng cỏ. » Tin lời thiên-sứ mách-bảo, họ lìa bầy chiên vào thành Bết-lê-hem tìm được Hài-nhi Jêsus, thờ-lạy Ngài và làm chứng lại cùng mọi người hay biết về tin thiên-sứ đã mách bảo cho mình, trở về làm sáng danh Đức Chúa Trời.

Tiếp theo, ba bác-sĩ ở Đông-phương nhờ ngôi sao dắt-dẫn, họ tìm đến nơi Đấng Cứu-thế giáng-sanh, sấp mình thờ lạy Hài-nhi Jêsus dầu mình già-nua tuổi tác, kính dâng Ngài những lễ-vật quí báu : Vàng, nhũ-hương và một-dược. Sau khi thờ-lạy, họ hân-hoan trở về xứ mình, theo lời mách bảo của Chúa không trở lại nơi vua Hê-rốt là kẻ lừa phỉnh các bác-sĩ cốt để giết hại Hài-nhi Jêsus vì sợ lung-lay ngôi nước mình. Dầu sự bạo-tàn của vua Hê-rốt làm cho vô-số hài-nhi vô-tội tại thành Bết-lê-hem phải chết oan nhưng cũng không thể xóa nhòa lịch-sử vẻ-vang của đêm thánh là đêm Đấng Christ đã giáng-sanh. Dầu chủ nhà quán bơ-thờ cũng như dân Do-thái phần đông không hoan-nghênh đón tiếp Ngài đến nỗi Ngài phải nằm nơi chuồng bò máng cỏ, nhưng tại nơi ấy hào-quang sáng rực, trên trời có muôn-vàn thiên-binh trỗi tiếng hoan-ca :

« Vinh-hiển thay Đức Chúa Trời ở nơi chí cao,
Hòa-bình dưới đất hỉ-duyệt giữa loài người. »

Trải qua 20 thế-kỷ nay, lịch-sử vẻ-vang của « Đêm thánh » trở lại với nhân-loại mỗi lần biết bao niềm vui tươi, biết bao hi-vọng chan-chứa. Vì biết bao tâm-hồn được cởi mở, biết bao đời sống được đổi thay, biết bao người lạc mất trở về đường chánh, biết bao kẻ ở nơi tối-tăm thấy ánh-sáng thánh, biết bao người mê-mẩn dưới chân hình-tượng đã hướng về chân-thần, phục-hòa với Đức Chúa Trời là Cha, yếu-dấu đặng tương-giao thờ-phượng trong cuộc đời mới. Sở-dĩ có những kết-quả và những sự-kiện lạ-lùng như vậy chẳng phải nhờ sự khôn-ngoan tài-giỏi của loài người, nhưng nhờ sự thương-yêu và quyền-phép của Đức Chúa Trời là Đấng vô-hình vô-tượng toàn-thiện toàn-mỹ đã lấy hình xác-thịt đến ở giữa loài người trong đêm thánh. Như lời nhà văn-sĩ trứ-danh Chateaubriand nói : « Chỉ Đức Chúa Jêsus-Christ mới có thể cứu được xã-hội hiện-thời. » Thật vậy, ngoài ra Đấng Christ đã giáng-sanh không một ai, dầu tài-giỏi đến đâu cũng không thể giải-thoát nhân-loại khỏi tai-họa tội-khiên đặng hướng về Đấng thánh.

Vậy quí vị độc-giả đã thông-cảm và nếm trải ơn-phước « Đêm Thánh » nhiều lần, chắc tâm hồn càng hân-hoan tươi-sáng vì được phước mới trong ngày lễ Kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh. Còn quí vị độc-giả mới nghe lần đầu tiên lịch-sử « Đêm Thánh » nhưng quí vị có thể hưởng phước đặc-biệt cũng như những

gã chăn-chiên, các thầy bác-sĩ và những chiến-sĩ anh-dũng trong đức-tin xưa nay trong đêm Nô-ên đầu tiên miễn là quí vị lấy tâm-hồn khiêm-tốn thành-kính tiếp-nhận Jèsus-Christ là Cứu-Chúa duy-nhất thì « Đêm Thánh » chẳng những là đêm vui-mừng hạnh-phúc chung cho nhân-loại, không phải riêng cho tín-đồ Đấng Christ nhưng cũng chung cho quí vị hân-hoan kỷ-niệm tôn-vinh Đức Chúa Trời đã ban Hài-Nhi Jèsus giáng-sanh trong « Đêm Thánh » để ban phước cho mọi người và quí vị.

— *Mục-sư Huỳnh-Tiên*

PHỤ-NỮ DIỄN ĐÀN (Tiếp theo trang 28)

Ngài, ta thấy sự ái-mộ và tôn-kính phụ-nữ của Ngài, khiến cho vai-trò của phụ-nữ từ một người như một người nam, có một thể liên-hệ bất-khả phân-ly với người nam, cho đến vai trò trọng-yếu, trong gia-đình, xã-hội, quốc-gia, quốc-tế hiện-kim, phụ-nữ đã cho thế-giới thấy ánh-sáng của một quang-thể mới.

Kinh-thánh Tân-ước còn dạy thế nào người phụ-nữ của Cơ-đốc-giáo phải lập phẩm khiết-thân, nết-na trinh-thảo, trau-dồi đức-hạnh, giúp chồng nuôi con để sản-xuất cho Hội-thánh những đứa con có đức-tin lớn, tạo nên vĩ-nghiệp, tôn-vinh danh cao-cả của Đức Chúa Trời và xúc-tiến ngày của Cứu-Chúa tái-lâm.

Tóm lại phụ-nữ cần phải hưởng tân quyền-lợi và sự tôn-vinh của mình đáng hưởng. Song le cũng phải tự phòng để khỏi bị đưa đến cực-đoan mà lìa bỏ khuynh-hướng theo cái phong-tập lương-hảo từ lúc ban đầu do Đức Chúa Trời bẩm-phú cho. Cái chức-phận tối-cao của phụ-nữ là xử-lý gia-sự. Đó là một thế-lực có ảnh-hưởng đến xã-hội, quốc-gia mà bên nam-tử không có được. — *Batimê.*

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI (Tiếp theo trang 32)

ngày 19-12-59; 2) Hội-đồng Thanh-niên Thượng khu-vực Đà-lạt vào ngày 20 và 21-12-59. Quí vị Mục-sư Lê-hoàng-Phu, Mục-sư Phạm-văn-Thâu, Tổng Đoàn-trưởng Thanh-niên và Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà, Đoàn-trưởng Thanh-niên Nam-hạt sẽ giảng cho Hội-đồng. Kính yêu-cầu quí Hội-thánh và quí Ban Thanh-niên cầu-nguyện cho hai Hội-đồng nầy, xin Chúa Thánh-Linh ban một cơn phấn-hưng trên Thanh-niên và toàn hạt Thượng. Xin thâm tạ.

— *Mục-sư Phạm-văn-Năm*
Truyền-giáo Tin-lành miền Thượng Đà-lạt

Phương-danh các Hội-thánh và nhà hảo-tâm ủng-hộ đoàn Mục-sư Truyền-đạo ở hạt Cao-nguyên

1.— Hội-thánh Tin-lành Phong-dinh tháng 8-59 75đ.; tháng 9-59 125đ.; tháng 10-59 167đ.

2.— Hội-thánh Tin-lành Hồng-ngự 200đ.

3.— Cô Nguyễn-thị-Điển (Ban-mê-thuột 200đ.

4.— Ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu (tháng 11-59 300đ.

(Tính từ ngày 14-8-59 đến 14-11-59).

Mục-sư Trương-văn-Tốt
Thủ-quỹ Đoàn M.S.T.Đ. ở Cao-nguyên

GỌI LÒNG BẠN TRẺ (Tiếp theo trang 36)

lên trước tiên — mọi mắt đăm đăm nhìn người ngoại đến tin Chúa!... nào ngờ!... Nhiên! Nhiên! Nhiên! Mọi người quen biết, các bạn thanh-niên, Mục-sư la lên Cám ơn Chúa, A-lê-lu-gia!...

Cảm-động hơn hết là ông bà Năm rồi kế đến cô Hiền, vợ Nhiên vẹt người chạy đến nắm lấy? Nhiên cười ra nước mắt và miệng cám ơn Chúa Jêsus không ngớt.

Đính... Đôông... Đính... Đôông!...

Tiếng chuông đổ để báo chung lễ và cảnh-tỉnh những ai đã dự lễ hãy rước Chúa Hài-nhi vào lòng để cuộc đời được tươi sáng...

Hài-Nhi Thánh ngự vào lòng Nhiên hé môi mỉm miệng cười vui vì một linh-hồn ăn-năn trở lại với Ngài; Ngày lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa Jêsus giáng-trần cứu-nhân độ-thế cũng là ngày kỷ-niệm của Nhiên được hồi-sinh. — *Thái-bình-dương*

Nhân dịp kỷ-niệm

Cứu-Chúa Giáng-Sanh và Năm Mới

Toàn thể Nhân-viên Nhà-in Trân

trọng Kính chúc quí Độc-giả :

Trọn hưởng Ngày **NÔ-ÊN TƯƠI-VUI**

và **NĂM-MỚI** *đầy* **PHƯỚC-HẠNH.**

NHÀ IN TIN-LÀNH
Hộp thơ số 329
SAIGON

Nghi-định của Tổng-Trưởng Bộ Thông-tin số 125-V.P./N.T.T. ngày 3/2/1951